



Tập thể tác giả nhóm Cánh Buồm
Chương trình Giáo dục Hiện đại

GIÁO DỤC TIỂU HỌC ỔN ĐỊNH VÀ BẢO ĐÀM CHẤT LƯỢNG
THÌ TOÀN BỘ NỀN GIÁO DỤC MỚI ĐƯỢC ỔN ĐỊNH,
MỖI GIA ĐÌNH ỔN ĐỊNH, CẢ XÃ HỘI CÙNG ỔN ĐỊNH.

Văn 1

ĐỒNG CẢM

Trò chơi đóng vai



Tập thể tác giả nhóm Cánh Buồm
Chương trình Giáo dục Hiện đại

->>>>>>>>>>>>>•●•<<<<<<<<<<<-

Văn 1

ĐỒNG CẢM

Trò chơi đóng vai

**GIÁO DỤC TIỂU HỌC ỔN ĐỊNH VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**
**THÌ TOÀN BỘ NỀN GIÁO DỤC MỚI ĐƯỢC ỔN ĐỊNH,
MỖI GIA ĐÌNH ỔN ĐỊNH, CẢ XÃ HỘI CÙNG ỔN ĐỊNH.**

VĂN 1

© Nhóm Cánh Buồm

Sách này do nhóm Cánh Buồm tạo ra và cấp phép sử dụng theo giấy phép **Creative Commons Attribution-NonComercial-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-NC-SA 4.0)**. Theo giấy phép này, mỗi người dùng hoặc phân phối lại cuốn sách dưới bất kỳ hình thức nào (dạng số hoặc dạng in) đều phải dẫn nguồn bản quyền của cuốn sách và giữ nguyên dòng “Tải về miễn phí tại <https://canhbuom.edu.vn/sachmo/>” trên mỗi trang tài liệu, hoặc trong trích dẫn trả lời trang kề trên.

Liên lạc:

Chương trình Giáo Dục Hiện Đại – Nhóm Cánh Buồm

Email: lienhe@canhbuom.edu.vn | Website: www.canhbuom.edu.vn

Chịu trách nhiệm bản thảo:
PHẠM TOÀN, NGUYỄN THỊ THANH HẢI

Minh họa:

HÀ DŨNG HIỆP, NGUYỄN PHƯƠNG HOA
VÀ MỘT SỐ HÌNH ẢNH TỪ INTERNET

Lời dặn bạn dùng sách

Tất cả các sách học Văn dành cho học sinh bậc tiểu học của nhóm Cánh Buồm đều không nhằm dạy học sinh những “mẹo” hoặc những “kỹ thuật” học giỏi văn – đặc biệt không bắt học sinh học thuộc các “bài văn mẫu”.

Sách văn Cánh Buồm giáo dục cảm xúc nghệ thuật và tạo cho học sinh năng lực am tường nghệ thuật bằng cách hướng dẫn các em tự làm ra cái đẹp nghệ thuật.

Nền tảng của cảm xúc nghệ thuật là LÒNG ĐỒNG CẢM được bồi đắp ngay từ lớp Một qua trò chơi đóng vai.

Trên nền tảng đó, ở Lớp Hai, Ba, Bốn, học sinh sẽ chiếm lĩnh một NGỮ PHÁP NGHỆ THUẬT với ba thành phần: (a) Tưởng tượng, học ở lớp Hai; (b) Liên tưởng, học ở lớp Ba; và (c) Sắp xếp (bố cục), học ở lớp Bốn.

Lên lớp Năm, học sinh đủ sức tự đến với các loại hình nghệ thuật cơ bản: âm nhạc, nhảy múa, tạo hình, văn tự sự, thơ trữ tình, và kịch.

Sách Văn 1 này tập trung vào trò chơi đóng vai với các dạng biểu đạt khác nhau. Xin lưu ý: đã là “trò chơi” thì cần thoái mái, do đó hoàn toàn không có việc chấm điểm, và không áp đặt duy nhất cách biểu đạt bắt chước.

Một tâm hồn phong phú chỉ có thể nảy nở trên nền tảng tình cảm tự do cộng với năng lực chế ngự công cụ tối thiểu, Ngữ pháp Nghệ thuật, nhằm tự tạo ra cái đẹp nghệ thuật.

Chúc bạn thành công.

Nhóm biên soạn



Nhân nghĩa – Tranh dân gian Đông hồ

Bài mở đầu

BA THAO TÁC CHUẨN BỊ[?]

Mục đích bài học

Bài học mở đầu chuẩn bị cho học sinh (HS) làm được công việc đóng vai bằng hai việc: tập bắt chước và tập kể chuyện.

Cách thức tiến hành

Tập bắt chước – giáo viên (GV) làm mẫu, HS làm lại. Tiếp đó, GV nêu tên hoạt động mà không làm mẫu, HS nghĩ cách bắt chước sao cho giống.

Tập kể chuyện – GV làm mẫu, HS kể lại câu chuyện như nhìn thấy mọi việc đang diễn ra trước mắt – đó là cách *kể chuyện ngôi thứ ba*.

Tiếp đó, tập kể chuyện theo ngôi thứ nhất: GV làm mẫu và HS kể lại như chính mình là người trong câu chuyện.

Cuối cùng, khi đã khá thành thạo hai cách kể chuyện, GV tổ chức cho HS diễn lại những mẫu chuyện nhỏ, rồi kể lại câu chuyện bằng kịch câm hoặc những đối thoại ngắn.

Yêu cầu sau tiết học

1. HS thích thú vì bắt chước các động tác của người khác (bé con, bơm xe, quét nhà, nhảy dây, đọc sách, câu cá...).

2. HS kể lại được câu chuyện theo ngôi thứ ba (đứng ngoài nhìn vào mà kể) và ngôi thứ nhất (đứng bên trong kể cho người bên ngoài).

3. HS diễn lại được câu chuyện theo hai hình thức kịch câm và đối thoại kịch.



THAO TÁC CHUẨN BỊ 1

Bắt chước

Việc 1: Làm mẫu hoạt động bắt chước

GV làm mẫu – HS bắt chước theo

Bỏ rác vào thùng: đi đường, thấy bịch rác, cúi nhặt, đi đến thùng rác, bỏ rác vào thùng, phủi tay, tiếp tục đi.



Việc 2: Luyện tập nhanh hoạt động bắt chước

GV gọi tên một hoạt động (theo hình gợi ý dưới đây), mỗi nhóm nhận một việc, biểu diễn bắt chước trước cả lớp.



Việc 3: Ghi nhớ

Hôm nay em học được điều gì?

Luyện tập thao tác bắt chước

Việc 1: Làm để ôn cái đã biết

HS thực hiện các thao tác bắt chước theo cách đã học: mẹ đánh thức em ngủ dậy buổi sáng – chuông đồng hồ báo em dậy buổi sáng – tập xe đạp bị ngã – chơi nhảy dây – đánh cầu lông – hai nhóm chơi kéo co – thả diều – thủ môn bắt bóng sút phạt đền – đang bơi bị sặc nước...

Việc 2: HS bắt chước theo lời kể trong thơ ca

GV cho HS học thuộc từng câu ca sau rồi bắt chước theo nội dung đó:

- Bà còng đi chợ trời mưa
Cái Tôm cái Tép đi đưa bà còng...
- Đêm qua ra đứng bờ ao
Trông cá cá lặn trông sao sao mờ...

Việc 3: Chơi trò chơi “Trông dáng điệu, đoán việc làm”

Chuẩn bị theo nhóm. Tìm một việc để bắt chước. Sau đó làm trước lớp cho cả lớp đoán: nhóm em bắt chước việc làm gì?

(Nhớ: chơi cờ mà không có bàn cờ và quân cờ đấy nhé!)



THAO TÁC CHUẨN BỊ 2

Kể chuyện theo ngôi thứ ba

Việc 1: HS quan sát bức tranh và kể

Em xem hình bên rồi kể:

- Có mấy người?
- Mỗi người ăn mặc thế nào?
- Đó là những ai?
- Mỗi người làm gì và nói gì?
- Ai nói với ai câu gì?



Việc 2: HS nghe kể truyện và kể lại

GV kể câu truyện sau. HS kể lại:

“Ngày xưa, có một cậu bé được mẹ cưng chiều nên rất nghịch và ham chơi.

Một lần, bị mẹ mắng, cậu vùng vằng bỏ đi. Cậu la cà khắp nơi, mẹ cậu ở nhà không biết cậu ở đâu nên buồn lắm. Ngày ngày mẹ ngồi trên bậc cửa ngóng cậu về. Vì quá đau buồn và kiệt sức, mẹ cậu gục xuống. Không biết cậu đã đi bao lâu cho đến một hôm, vừa đói vừa rét, lại bị trẻ lớn hơn đánh, cậu mới nhớ đến mẹ.

Cậu tìm đường về nhà. Ở nhà, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu... Cậu tìm mẹ khắp nơi, nhưng vẫn không thấy mẹ đâu...”

(Trích *Sự tích cây vú sữa*)

Việc 3: Tự sơ kết

1. Khi kể chuyện ở Việc 1, em có là nhân vật trong tranh không?
2. Em có là cậu bé trong câu truyện *Sự tích cây vú sữa* không?
3. Đó là những cách kể chuyện theo ngôi thứ mấy?

Luyện tập thao tác kể chuyện theo ngôi thứ ba

Việc 1: HS xem tranh kể lại câu chuyện

Em kể lại một câu chuyện theo những gì em nhìn thấy ở hình dưới đây:



Việc 2: HS nghe kể truyện và kể lại

GV kể câu truyện sau. HS kể lại:

“Ngày xưa, có Tấm và Cám là hai chị em cùng cha khác mẹ. Hai chị em gần bằng tuổi nhau. Tấm là con vợ cả, Cám là con vợ lẽ. Mẹ Tấm đã chết từ hồi Tấm còn bé. Sau đó mấy năm thì cha Tấm cũng chết. Tấm ở với dì ghê và đó là người rất độc ác. Ngày qua ngày, Tấm phải làm lụng luôn tay, hết chăn trâu, gánh nước, đến thái khoai, vớt bèo, đêm lại còn xay lúa, giã gạo mà không hết việc. Trong khi đó thì Cám được mẹ nuông chiều, được ăn trắng mặc trơn, suốt ngày quanh quẩn ở nhà, không phải làm việc nặng.”

(Trích *Tấm Cám*)

Việc 3: Luyện tập và tự sơ kết

Dựa vào hình bên em kể theo ngôi thứ ba
chuyện chị Tấm nuôi con cá Bống.



THAO TÁC CHUẨN BỊ 3

Kể chuyện theo ngôi thứ nhất

Việc 1: Làm mẫu

Em kể lại ngày đầu tiên em đến trường. Em đi với ai? Em làm những việc gì? Em thấy có gì vui, có gì sợ, có gì không vui?



Việc 2: Luyện tập

- Em nghĩ em chính là cô bé tóc đen trong bức vẽ, em kể lại câu chuyện em và bạn mới quen đứng cạnh bác bảo vệ đánh trống vào học...
- Em ít tuổi, nhưng em nghĩ em là bác bảo vệ đánh trống vào học. Em đánh trống xong thì giục các học sinh vào lớp nhanh...
- Em là con gái, nhưng em nghĩ em là cậu bé trong bức vẽ, em kể lại câu chuyện...

Việc 3: Tự sơ kết

Những cách em kể chuyện vừa rồi thuộc ngôi thứ mấy? Cách kể đó có đặc điểm gì?

Luyện tập kể chuyện theo ngôi thứ nhất

Việc 1: Ôn cái đã biết – kể chuyện theo ngôi thứ nhất

Em chọn kể theo vai người ngã hoặc người chạy đến giúp người bị ngã.



Việc 2: Kể lại theo ngôi thứ nhất câu chuyện trong bài ca dao sau



Con cò mà đi ăn đêm,
Đậu phải cành mềm, lộn cổ xuống ao.
Ông ơi! Ông vớt tôi nao,
Tôi có lòng nào, ông hãy xáo măng.
Có xáo thì xáo nước trong,
Đừng xáo nước đục, đau lòng cò con.

- Em kể tiếp: "Tôi là con cò mẹ... Tôi có đàn con nhỏ... Tôi..."
- Em kể tiếp: "Tôi là con cò con, chờ mẹ đi kiếm thức ăn về nuôi tôi..."
- Em kể tiếp: "Tôi đang đi đường thì thấy con cò mẹ bị ngã xuống nước..."

Việc 3: Kể lại trích đoạn truyện Tấm Cám theo ngôi thứ nhất

Em nghĩ mình là Tấm, kể lại trích đoạn truyện *Tấm Cám* đã học từ tiết trước.

"Tôi là Tấm, mẹ tôi mất sớm..."

Luyện tập – vừa kể chuyện vừa bắt chước

Việc 1: Dùng hình thức người kể, người bắt chước (kịch câm)

Một HS kể *Sự tích cây vú sữa*. Một em đóng vai con trai. Một em đóng vai bà mẹ. Ba em đóng vai cây vú sữa.

- Ngày xưa có bà mẹ, chồng chết sớm, chỉ có một đứa con trai, nên bà rất nuông chiều con.
(*Mẹ bé nhỏ bón cơm cho con lớn lộc ngọc. Con không chịu ăn*)
- Được mẹ nuông chiều quá, cả ngày cậu bé chỉ chạy đi chơi.
(*Con chạy đi, mẹ vãy, con lè lưỡi, mẹ nhìn theo lắc đầu*)
- Một hôm có chuyện gì đó cậu bị mẹ mắng... Cậu bé bỏ nhà ra đi...
(*Mẹ chỉ tay mắng... Con vùng vằng... Mẹ vãy theo mãi...*)
- Cậu đi mãi... đi mãi... khi trở về thì thấy nhà vắng vẻ... Cậu đi tìm chẳng thấy mẹ đâu... Chỉ thấy một cái cây to... Cậu ngồi ôm cây ngủ... mơ thấy mẹ cho mình ăn trái cây vú sữa...

Việc 2: Kể lại bằng diễn kịch câm

Từng HS thay nhau diễn:

Cảnh 1: Mẹ cậu bé đi làm về không thấy con, tìm con khắp nơi, buồn quá, gục xuống, chết dần, mọc thành cây vú sữa....

Cảnh 2: Cậu bé hư bỏ nhà đi lang thang rồi trở về tìm mẹ không thấy mẹ đâu, chỉ thấy cây vú sữa.

Việc 3: Tự sơ kết

1. Em vẽ một hình ghi lại câu truyện kịch câm vừa diễn.
2. Làm theo nhóm, các em cùng vẽ lại câu truyện *Sự tích cây vú sữa* mà các em vừa diễn.

Luyện tập – vừa kể chuyện vừa bắt chước

Việc 1: Dùng hình thức người kể, người bắt chước (kịch câm)

Một HS kể truyện *Tấm Cám*. Một em đóng vai Tấm. Một em đóng vai Cám. Một em đóng vai dì ghẻ – mẹ đẻ ra Cám.

Diễn theo lời kể sau:

- Ngày xưa có chị Tấm, mẹ chết sớm, phải ở với dì ghê. Suốt ngày Tấm làm hết việc nọ sang việc kia... Nào quét nhà... nào bồ củi... nào nuôi gà nuôi lợn... nào quay tơ... nào ra đồng cấy lúa... về nhà lại nấu cơm nữa...
- Còn Cám thì được nuông chiều quá... Cám cả ngày chải chuốt ngắm vuốt quần nọ áo kia...
- Một hôm mẹ sai hai chị em đi bắt cua... cốt để cho Cám theo chị Tấm đi chơi thôi...
- Ra đồng, Tấm ngụp lặn để bắt cua, bắt cá, còn Cám thì chỉ rong chơi bắt bướm, hái hoa cài lên đầu...
- Chiều rồi... hai chị em nhìn giỏ, Cám chẳng được con nào, nhẹ răng cười... Cám bảo Tấm "... đầu chị lấm, chị hụp cho sâu..."
- Tấm ngụp xuống nước gội đầu thì Cám trút hết cua cá của Tấm vào giỏ của mình và chạy biến về nhà...
- Tấm ngồi khóc thút thít vì thấy giỏ của mình chẳng còn gì...
- Bụt hiện lên... "Sao con khóc?"... "Đừng sợ, trong giỏ còn con cá Bống đấy, con đem về mà nuôi..."
- Tấm cảm ơn Bụt và thanh thản về nhà cùng con cá Bống bé tí...

Việc 2: Kể lại bằng diễn kịch cảm

Từng HS thay nhau diễn (nên có người dẫn truyện – MC – giới thiệu từng cảnh):

Cảnh 1: Dì ghẻ sai Tấm làm việc nhà.

Cảnh 2: Cám đánh lừa để trút cua cá trong giỏ của Tấm.

Cảnh 3: Tấm và Bụt.

Việc 3: Sơ kết

Làm theo nhóm, các em cùng vẽ lại câu truyện *Tấm Cám* mà các em vừa diễn.

Bài 1

ĐỒNG CẢM VỚI NHỮNG CẢNH NGỘ BẤT GẶP QUANH EM

Lưu ý chung

Chỉ dùng các việc làm để học sinh rút ra lòng đồng cảm, tuyệt đối không được dùng lời của mình để giảng cho các em về lòng đồng cảm.

Ba việc làm để thực hiện tiết học:

Việc 1: Tạo tình huống đồng cảm

Bắt đầu tiết học bằng việc cung cấp vật liệu gợi lòng đồng cảm. Dùng lại năng lực kể chuyện về những gì các em NHÌN thấy và CẢM thấy.

Việc 2: Đóng vai bộc lộ lòng đồng cảm

Được đóng vai với những tình tiết gây xúc động buộc học sinh phải cư xử như người trong cuộc để bộc lộ lòng đồng cảm thành những “vai diễn”.

Vai diễn ở đây có thể thực hiện theo lối kịch câm hoặc bằng đối thoại có tính kịch.

Việc 3: Ghi lại nỗi niềm đồng cảm của mình

Học sinh phải tự sơ kết và có ý thức về công việc đã làm không phải là trò đùa vui mà để tìm ra một điều có ý nghĩa cho cuộc sống tình cảm của mình.

Gốc của phương pháp học văn LÒNG ĐỒNG CẢM

Việc 1: Tình huống mẫu: đồng cảm với người già

- Xem bức tranh cụ già và em bé.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là hai nhân vật trong bức vẽ bên.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Em bé giúp cụ già qua đường (cụ mắt kém, đường phố nhiều xe cộ, cảm thấy sợ sệt...). Các em thể hiện đáng điệu, vẻ mặt, lời nói, cử chỉ... của từng vai.
2. **TH 2:** Em bé bị lạc, đang đứng khóc, cụ già đến, và cụ hỏi han rồi đưa em đi tìm người nhà.
3. **TH 3:** Em bé đi học về, thấy cụ già ngồi bên vệ đường. Hỏi ra thì biết cụ bị ốm và không biết làm gì bây giờ. Em bé tìm cách giúp cụ (đến bệnh viện, đi mua thuốc, đi tìm người lớn nhờ giúp...) Gợi ý cho các tình huống:

- Nếu em là cậu bé đó, em nói gì với cụ già?
- Cụ già sẽ đáp lại như thế nào?
- Cùng lời lẽ đó là cử chỉ gì của mỗi người?

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Về nhà các em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp các em được làm những việc gì? (Các em kể trước lớp để nhớ lại công việc đã làm).

LUYỆN TẬP – CÁC CẢNH ĐỜI NGƯỜI GIÀ

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Cụ già sống một mình bị ốm.

- Bà ơi, bà bị mệt thế này mà không có ai chăm bà?
- Bà chỉ có một mình, không có con cháu để nương nhờ...
- Bà ơi, cháu lấy cho bà cốc nước đây bà uống đi ạ!

Cảnh 2: Cụ già đi chợ bán rau bị mất hết tiền.

- Bà ơi, sao bà buồn thế?
- Bà bán cả buổi sáng được ba mớ rau lại rơi mất hết tiền!
- Ôi tội nghiệp bà quá! Cháu chẳng biết làm gì để giúp bà...
- Cháu hỏi han bà, thế là đủ rồi... Cảm ơn cháu...

Cảnh 3: Cụ già nhận được thư của con trai ở xa gửi về.

- Bà ơi sao trông bà vui thế ạ?
- Bà nhận được thư và quà của con trai gửi về cháu ạ!
- Cháu mừng cho bà quá!
- Cảm ơn cháu, bà mừng nhưng nhớ con lắm, con trai bà đóng quân tận ngoài đảo xa!

Việc 2: Củng cố khái niệm đồng cảm

- Trong bài học hôm qua và hôm nay các em làm những việc gì?
- Học đóng vai em nhỏ và cụ già để có tình cảm gì?
- Các em ghi nhớ, nói to (nói khẽ và nói thầm) lòng đồng cảm.
- Có phải chỉ đồng cảm với người già thôi? Còn đồng cảm với ai nữa?

Việc 3: Tự sơ kết

Em vẽ để ghi nhớ lòng đồng cảm với cụ già hoặc em bé.

ĐÓNG VAI VỚI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM CẬU BÉ ĐÁNH GIÀY

Việc 1: Tình huống đồng cảm

- Xem bức tranh em bé đánh giày.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là nhân vật trong bức tranh bên. (HS chú ý bắt chước tiếng rao, mời đánh giày, dáng điệu xách đồ nghề, ngồi đánh giày...)



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Em đi học về gặp cậu bé đánh giày ngồi bên vệ đường rất đói và mệt. Em và bạn nói gì với nhau. Nét mặt bạn buồn bã và nhìn bộ đồng phục của em đầy ao ước như thế nào...
2. **TH 2:** Em đi ăn trong nhà hàng, một cậu bé tiến lại mời từng người đánh giày nhưng không ai đồng ý. Em đóng vai cậu bé mời mọc không được rồi thất thểu quay đi.
3. **TH 3:** Em đóng vai cậu bé đánh giày gom tiền mua được cái áo mới gửi về quê cho mẹ. Cậu vừa đi vừa nhảy, nét mặt vui sướng và nói những câu gì?

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nói một câu gì với em bé đánh giày, hãy ghi vào vở.

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI CẬU BÉ ĐÁNH GIÀY

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Đóng vai cậu bé vừa đánh giày vừa trò chuyện với khách.

- Cháu không đi học à?
- Cháu học nửa buổi thôi. Nửa buổi phải kiếm tiền, mẹ cháu ốm nặng lắm!
- Cháu thật là ngoan!

Cảnh 2: Đóng vai cậu bé đánh giày vừa hoàn thành công việc.

- Chú ơi, giày của chú đây!
- Cảm ơn cháu nhé! Tiền của cháu đây!
- Chú nhớ ngày mai lại gọi cháu nhé!

Cảnh 3: Cậu bé đánh giày nhớ mẹ ở quê xa.

- Bạn ơi, sao trông bạn buồn vậy?
- Tớ nhớ mẹ và các em quá!
- Bạn ơi, cố lên! Sắp đến tết rồi, bạn sẽ gặp mẹ và các em.

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Đóng vai với cậu bé đánh giày em thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra các cảnh ngộ khác của cậu bé đánh giày.

Việc 3: Tự sơ kết

Em kể cho người khác nghe chuyện hôm nay em gặp một cậu bé phải đi đánh giày để kiếm sống. Nếu không thích kể, em có thể vẽ để thay lời kể...

ĐÓNG VAI VỚI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM NGƯỜI GÁNH NẶNG

Việc 1: Tình huống đồng cảm

- Xem bức tranh người gánh nặng.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là nhân vật trong bức tranh bên. (HS chú ý bắt chước dáng điệu của người gánh nặng, tiếng nói, hơi thở...)



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Một bác nông dân gánh lúa từ ngoài đồng về cho kịp trước khi trời đổ mưa.
2. **TH 2:** Một bác gánh gạch thuê gánh nặng quá gãy cả đòn gánh.
3. **TH 3:** Một người gánh nặng lầm lũi đi trong mưa, đường trơn lầy lội. Gợi ý cho các tình huống:
 - Nếu em gặp người gánh nặng trong từng tình huống trên, em nói gì với họ?
 - Nếu em là người gánh nặng, em trả lời như thế nào?
 - Chú ý nét mặt, hơi thở, giọng nói, dáng lưng còng, chân bấp bênh... khi đang gánh nặng trên vai.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI NGƯỜI GÁNH NẶNG

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Bác gánh than cả ngày.

- Bác gánh than cả ngày, có mệt l้า không?
- Ôi, mệt l้า cháu ạ! Trời nắng, gánh nặng, khát nước!
- Bác đợi cháu, cháu đi lấy nước cho bác uống!

Cảnh 2: Gánh đồ đạc chạy lũ.

- Bác ơi, bác gánh nhiều thứ thế?
- Nước lũ to quá, phải chạy lũ đấy cháu ạ!
- Ôi, lũ lụt thật là kinh khủng! Bác cố đi nhanh đi kẻo bị nước cuốn trôi.

Cảnh 3: Gánh đồ đạc chạy giặc.

- Bác ơi, sao bác gánh nhiều đồ đạc thế?
- Quân giặc kéo đến khắp làng rồi cháu ạ!
- Giặc già khổ quá đi thôi!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Đóng vai với người gánh nặng em thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với người gánh nặng.

Việc 3: Tự sơ kết

Em nhắm mắt nhớ lại tiết học. Em nói thêm một điều gì đó với một người gánh nặng. Em hứa hẹn điều gì đó với người gánh nặng ấy.

ĐÓNG VAI VỚI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM NGƯỜI ỐM NẰM BỆNH VIỆN

Việc 1: Tình huống đồng cảm

- Xem bức tranh người ốm nằm viện.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là nhân vật trong bức tranh bên. (Chú ý giọng và cử chỉ người ốm)



Việc 2: Người kể, người đóng vai

- TH 1:** Người bị ốm trong ảnh là ông em, em nói một lời cho ông đỡ mệt và em sẽ làm gì khi ở bên ông (đóng vai vừa nói và bắt chước việc xoa bóp chân tay, đấm lưng...).
- TH 2:** Người trong ảnh là một người xa lạ em tình cờ gặp khi vào viện thăm người thân. Em sẽ động viên người đó bằng cách nào (bằng lời, bằng ánh mắt, bằng cái nắm tay...).
- TH 3:** Em thử nghĩ mình là người ốm nằm một mình ở bệnh viện, em sẽ nói điều gì và nói với ai? Chú ý diễn đạt lời nói với người vắng mặt...

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI NGƯỜI ỐM NẰM BỆNH VIỆN

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Cháu vào thăm ông đang nằm viện.

- Ông ơi, ông có đau l้า không?
- Ông không đau l้า cháu à! Chỉ mệt thôi!
- Cháu đấm lưng cho ông nhé!

Cảnh 2: Người ốm nằm viện một mình.

- Ông ơi, ông có một mình thôi à?
- Con cháu ông ở xa, chưa kịp về.
- Cháu ở đây với ông cho ông đỡ buồn nhé!

Cảnh 3: Ông nằm yên lặng nghĩ ngợi.

- Ông ơi, ông đang nghĩ gì mà trông ông buồn thế?
- Ông đau ốm khổ l้า cháu à!
- (Cháu không nói gì, đưa tay nắm chặt tay ông)

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai với người ốm nằm bệnh viện thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với người ốm nằm bệnh viện.

Việc 3: Tự sơ kết

Em nhắm mắt lại và tưởng tượng em chính là người ốm đang nằm trong bệnh viện. Em mong thăm trong lòng có người nhà vào thăm.

ĐÓNG VAI VỚI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM TRẺ EM LÀNG CHÀI

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

- Xem bức tranh trẻ em làng chài, kể lại cuộc sống của các bạn nhỏ trên sông nước.
- Tưởng tượng mình là cậu bé đứng ở mũi thuyền, em kể cuộc sống trên thuyền.
- Các em thử chen chúc nhau dưới một gầm bàn, bắt chước việc đọc sách, ăn cơm, mặc áo quần... để biết cuộc sống chật chội trên thuyền.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Em gặp và trò chuyện với một bạn nhỏ làng chài không được đi học và phải đi đánh cá với bố để nuôi cả nhà.
2. **TH 2:** Rằm trung thu, trẻ em làng chài không rước đèn, múa lân, phá cỗ. Đóng vai một em nhỏ làng chài, em nói niềm ao ước của em trong đêm trung thu.
3. **TH 3:** Gặp một bạn nhỏ làng chài, em muốn biết cuộc sống của bạn trên thuyền, em và bạn sẽ trò chuyện với nhau như thế nào?

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI TRẺ EM LÀNG CHÀI

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Bạn nhỏ làng chài đánh rơi mất cuốn sách yêu quý xuống nước.

- Bạn ơi sao bạn buồn thế?
- Mình có mỗi một quyển truyện cổ tích, thế mà lỡ tay làm rơi ướt hết rồi.
- Vậy để mình tặng bạn cuốn khác nhé!
- Bạn tốt quá, cảm ơn bạn nhiều!

Cảnh 2: Bạn nhỏ trên thuyền bị ốm.

- Trông bạn mệt thế, bạn uống thuốc chưa?
- Mình ốm ba ngày nay không có thuốc uống.
- Không có thuyền nào bán thuốc à?
- Không, mua thuốc phải lên phố, xa lăm!
- Ôi, cuộc sống ở làng thuyền chài thật là vất vả!

Cảnh 3: Nhà bạn không bán được cá.

- Bạn ơi, sao không thấy nhà bạn nấu cơm?
- Nhà mình không bán được cá...
- Không bán được cá thì sao?
- Thì không có tiền mua gạo.
- Ôi, có thể mà tôi không biết, vì ngày nào tôi cũng được ăn cơm...

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai với trẻ em làng chài để thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với các bạn nhỏ làng chài.

Việc 3: Tự sơ kết

Em nhớ lại cảnh làng chài. Em nói với ai đó (trẻ em, người lớn, người có tiền, người tốt bụng...) em đề nghị làm một điều tốt đẹp cho làng chài.

ĐÓNG VAI VỚI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM EM BÉ CHĂN TRÂU

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

- Xem bức tranh em bé chăn trâu.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là nhân vật trong bức tranh bên.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Em bé chăn trâu đang thổi sáo một giai điệu rất vui, em trò chuyện với bạn xem có điều gì vui thế.
2. **TH 2:** Trời mưa to rồi mà trâu chưa no cỏ, em bé chăn trâu chưa muốn về. Em khuyên bạn nên làm thế nào?
3. **TH 3:** Giờ này các bạn đang học ở lớp còn em bé này thì đang ngồi trên lưng trâu. Em nghĩ mình là em bé hãy nói với con trâu một vài điều.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI EM BÉ CHĂN TRÂU

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Em bé chăn trâu bị ốm.

- Bạn ơi, bạn bị ốm thế, về nhà đi!
- Nhưng trâu của tớ chưa no.
- Để tớ đưa bạn về, không thì lại ốm to!
- Còn con trâu! Còn con trâu!
- Ờ nhỉ, còn con trâu!

Cảnh 2: Trời rét buốt mà áo người chăn trâu quá mỏng.

- Anh ơi, sao trời lạnh thế mà anh chỉ mặc mỗi cái áo mỏng?
- Anh không có áo ấm! Lạnh quá!
- Ôi, em thương anh quá! Em làm gì được cho anh bây giờ?
- Cảm ơn em! Lòng tốt của em, với anh thế là đủ rồi!

Cảnh 3: Chăn trâu có gì vui?

- Đi chăn trâu có thích không hả bạn?
- Tôi đang thả diều đây, có thấy con diều trên kia không?
- Ồ, con diều đẹp quá!
- Bạn có nghe tiếng sáo diều vi vu không?
- Ôi, chăn trâu vất vả mà cũng vui nhỉ!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai với em bé chăn trâu để thể hiện tình cảm gì?

Việc 3: Tự sơ kết

Em mong muốn một điều gì cho tất cả các trẻ em chăn trâu của nước ta? Em nói điều đó ra. Em cũng có thể vẽ điều em muốn nói.

ĐÓNG VAI VỚI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM NGƯỜI BÁN HÀNG RONG

Việc 1: Tình huống đồng cảm

- Xem bức tranh người bán hàng rong.
- Kể theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất chuyện nhân vật trong bức tranh bên. (Chú ý bắt chước tiếng rao, dáng đi cắp cái rổ nặng...)



Việc 2: Người kể, người đóng vai

- TH 1:** Cô bán hàng hôm nay đau chân nhưng vẫn đi bán hàng. Em và bạn mua hàng và thăm hỏi chân đau của cô.
- TH 2:** Cô bán hàng đi bán buổi cuối cùng vì từ mai tuyến đường này cấm bán hàng rong. Hàng ngày em vẫn thường mua hàng của cô, hôm nay em sẽ nói gì?
- TH 3:** Đóng vai bác bán bánh bao trong đêm khuya mưa gió, em vừa đi vừa nói thầm với đứa con đang ngủ một mình ở nhà.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI NGƯỜI BÁN HÀNG RONG

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Cô bán hàng rong không bán được hàng.

- Cô ơi, hôm nay cô bán được nhiều không?
- Mời rã cả chân mà chưa bán được gì cháu à.
- Mai cháu sẽ mua mở hàng cho cô nhé!

Cảnh 2: Cô bán hàng rong hết hàng sớm.

- Cô ơi, còn bánh rán không ạ?
- Hết hàng rồi cháu ơi, hôm nay cô hết sớm.
- Thế cô có về lấy hàng bán tiếp nữa không?
- Không cháu ạ, giờ cô sẽ đi nhà trẻ đón con, ngày nào bé cũng phải chờ mẹ rồi...

Cảnh 3: Cô bán hàng rong bị vấp ngã đổ hết hàng xuống đường.

- Cô ơi, để cháu nhặt giúp cô!
- Cảm ơn cháu, cháu tốt quá!
- Nhưng bánh dính bẩn hết rồi này cô ơi!
- Ôi, thế là lỗ vốn to rồi cháu ạ!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai với người bán hàng rong để thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với người bán hàng rong.

Việc 3: Tự sơ kết

Em tưởng tượng nếu người bán hàng rong lại chính là người nhà của em (là mẹ, là chị, là bà)... Em học xong bài này, em nói gì với người mẹ (hoặc người chị, hoặc bà) đó? Em viết ra thành một câu.

ĐÓNG VAI VỚI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM CẬU BÉ BỚI RÁC KIẾM SỐNG

Việc 1: Tình huống đồng cảm

- Xem bức tranh cậu bé bới rác.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là nhân vật trong bức tranh bên.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Em đi học về gặp cậu bé nhặt đói suốt từ sáng đi bới rác giữa trời nắng gắt. Em và cậu bé nói với nhau những điều gì?
2. **TH 2:** Em gặp cậu bé đang mải mê bới nhặt trong đống rác nhưng thứ còn dùng được để đem bán thì trời bỗng đổ mưa. Em và cậu bé nói gì với nhau.
3. **TH 3:** Em là cậu bé bới rác, đang lúi húi nhặt nhạnh vỏ chai, lon bia thì nhặt được một hộp thịt còn nguyên. Em hãy nói ra ý nghĩ của mình lúc đó.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI EM BÉ BỚI RÁC

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Em bé đi bới rác có mẹ ốm ở nhà.

- Bạn ơi, mưa rồi về nhà đi?
- Mẹ tớ ốm. Tớ cố bới tí nữa kiếm tiền mua cháo cho mẹ.
- Ôi, tớ thương bạn quá!

Cảnh 2: Em bé nhặt được cái mũ len trong đống rác. (Kịch có lời và kịch câm).

- Ôi, một cái mũ khá mới! (Vui sướng cầm mũ lên, nghĩ đến em gái và nói thầm với em). Anh có quà sinh nhật cho em rồi Xíu ơi, đợi anh về nhé! (Chạy vội về) – Quà cho em đây!
- Ôi thích quá, cho em đội thử xem nào!
- Không được, để anh đi giặt cho sạch đã!

Cảnh 3: Em bé nhặt được đôi giày trong đống rác (Kịch có lời và kịch câm).

- Chà, một đôi giày! (Xỏ thử vào chân)
- Bố đi kéo xe mà có đôi giày này thì còn gì bằng...
- Mình chỉ cần đem về lau chùi lại là như mới ngay...
- Hôm nay không kiếm được gì để bán nhưng may quá có đôi giày về cho bố!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai với em bé bới rác để thể hiện tình cảm gì?

Việc 3: Tự sơ kết

Em thay mặt em bé bới rác nói một điều gì đó với cha mẹ hoặc anh em, chị em. Em viết điều đó ra. Viết một câu thôi.

ĐÓNG VAI VỚI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM CÁC BẠN ĐI CẦU KHỈ

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

- Xem bức tranh các bạn đi học qua cầu khỉ.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là hai nhân vật trong bức tranh bên.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Gần đến giờ vào lớp rồi nhưng một bạn còn chần chừ không dám đi qua cầu, em nói chuyện với bạn xem tại sao bạn lại sợ đi cầu khỉ đến thế.
2. **TH 2:** Đóng vai hai người bạn vừa tan học, một bạn đau chân bạn kia phải dìu đi trên cầu khỉ, hai bạn vừa chầm chậm, mon men đi vừa trò chuyện với nhau.
3. **TH 3:** Một bạn học sinh lớp 1 đi học về chẳng may bị rơi mất cắp sách xuống nước, bạn cứ đứng trên cầu nhìn theo và khóc, em nói gì với bạn đây?

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI CÁC BẠN ĐI CẦU KHỈ

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Thi xem ai đi cầu khỉ nhanh hơn.

- Thi xem ai qua cầu nhanh hơn không?
- Được thôi, xem tớ qua cầu trong mấy phút thôi đây này!
- Ấy, đi chầm chậm thôi! Tớ còn cái cặp to đùng này!

Cảnh 2: Em kể với bà cảm giác khi đi qua cầu khỉ.

- Cháu đi học qua cầu khỉ có sợ không?
- Ngày nào cháu cũng phải đi qua cầu khỉ. Quen rồi ạ!
- Có khi nào bị ngã töm không?
- Có chứ! Có bận cháu bị ngã, may có người cứu kịp.
- Ôi, biết khi nào học sinh vùng này có cầu to mà đi lại!

Cảnh 3: Một bạn vào lớp muộn vì không đi được cầu khỉ.

- Sao bữa nào em cũng bị muộn?
- Thưa cô, tại em đi đường vòng. Đường vòng xa gấp ba.
- Sao lại đi vòng?
- Để tránh cầu khỉ ạ, em không đi được qua cầu khỉ.

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai các bạn đi cầu khỉ để thể hiện tình cảm gì?

Việc 3: Tự sơ kết

Em thay mặt các bạn đi học phải qua cầu khỉ nói một điều gì đó với người lớn mau mau xóa cầu khỉ cho các em đi học an toàn và dễ dàng hơn. Em viết điều đó ra. Viết một câu thôi.

NGÀY HỘI ĐÓNG VAI

Diễn lại một tình huống đã học em thích nhất

Việc 1: Cùng nhớ lại điều đã học

- Em nhắc lại nhiệm vụ bài học. (ĐÓNG VAI)
- Em đã được đóng những vai gì? (Kể các VAI đã đóng)
- Em kể lại một vai trong một cảnh ngộ. (Kể CẢNH NGỘ còn nhớ)
- Em nhớ nhất cảnh ngộ nào em đã diễn?
- Em thích nhất cảnh ngộ nào các bạn đã diễn?

Việc 2: Diễn lại một tình huống em thích nhất

- Chia nhóm.
- GV gợi ý cho các nhóm chọn một cảnh ngộ và tình huống, vì:
 - Rất thích được diễn do lần trước hết tiết mà chưa được diễn
 - Lần trước diễn chưa hay, nay muốn diễn lại
 - Lần này mới nghĩ ra thêm một tình huống nên thích diễn.
- Diễn lại trước cả lớp.

Việc 3: Ghi nhớ

- Một câu nói em nhớ.
- Một hành động của bạn khi đóng vai mà em thích.

Các hình thức ghi lại tùy chọn:

1. Ghi bằng chữ vào vở
2. Ghi bằng hình vẽ
3. Ghi lại bằng diễn xuất trước lớp

NGÀY HỘI ĐÓNG VAI

Đóng vai cảnh ngộ thật trong cuộc sống của chính em

Việc 1: Xung quanh em có cảnh ngộ nào khiến em thương cảm?

Em kể cho cả lớp nghe. Em cũng có thể chỉ kể riêng cho cô giáo hoặc bạn thân thôi.

- Trong gia đình em có cảnh ngộ nào khiến em buồn hoặc vui hoặc giận?
- Trong trường và trong lớp có cảnh ngộ nào của cô giáo, của bạn học, em thấy buồn hoặc vui hoặc giận?
- Em xem trên ti-vi hoặc nghe cha mẹ nói có cảnh ngộ nào em thấy buồn hoặc vui hoặc giận?

Việc 2: Đóng vai cảnh ngộ tưởng tượng theo hình gợi ý

1. Trong hình có gợi ý vì sao bạn đó buồn?
2. Em tưởng tượng một cảnh ngộ buồn khác của cô bé.
3. Em kể chuyện hoặc đóng vai cảnh ngộ đó.



Việc 3: NHẬT KÝ... KỶ NIỆM... ĐỜI HỌC VĂN

Ghi lại bằng cách vẽ hoặc viết vào Nhật ký học Văn của em một điều trong kỳ học đầu tiên của em ở lớp Một. Có mấy tên gọi để em chọn: Nhật ký học Văn, Kỷ niệm học Văn, Đời học Văn của em... Em có thể chọn tên gọi khác. Cảm ơn em!

Bài 2

ĐÓNG VAI NHỮNG CẢNH NGỘ PHỨC TẠP

Vật liệu đóng vai nay đã “phức tạp” hơn. Đó là những cảnh ngộ các em khó hình dung hoặc chưa bao giờ bắt gặp, như nạn đói, chiến tranh... Cảnh ngộ “phức tạp” tuy chưa trải qua, nhưng lại là những cảnh ngộ dễ khơi dậy những rung cảm mạnh, vì đựng chạm tới nỗi mất mát, tổn thương và bi kịch.

Trò chơi đóng vai tiếp tục cách gợi ý đối thoại và những “mảnh đất trống” để các em tự nói lên niềm đồng cảm. Hình thức kịch câm rất tốt cho những cảnh ngộ này.

Vì khó hơn, nên trong tiết luyện tập, chỉ cho học sinh đóng 2 tình huống gợi ý để có thời gian luyện tập kỹ.

*Guernica –
Tranh sơn dầu
của Picasso*



*Vượt sông tránh bom,
Bình Định, Việt Nam
Ảnh: Kyoichi Sawada –
Giải thưởng Pulitzer, năm 1965*



VỚI EM BÉ BỊ LẠC TRONG CHIẾN TRANH

Việc 1: Tình huống đồng cảm

- Xem bức tranh vẽ một em bé đi lạc trong chiến tranh.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất về em bé trong bức tranh bên.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

- TH 1:** Đóng vai em bé đi lạc đã hai ngày rồi, đói và sợ hãi. Mẹ đi tìm em và mẹ cũng đói lả. Rồi hai mẹ con gặp nhau. Em bé và mẹ nói gì và làm gì?
- TH 2:** Em bé chạy đi tránh bom bị lạc bất ngờ gặp được một bác người quen trong làng. Em đóng vai hai người đó.
- TH 3:** Bị lạc, em bé vừa đi vừa khóc, bỗng em nhìn thấy con chó vàng của mình cũng chạy lạc sang đây. Em bé ôm con chó vào lòng và nói với nó những gì, mời em diễn tả lại.

Việc 3: Cảm nhận sau tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học.
- Về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những việc gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI EM BÉ BỊ LẠC TRONG CHIẾN TRANH

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Một em bé bị lạc trong chiến tranh.

- Bạnơi, bạn đi tìm ai vậy?
- Mẹ đâu, mẹ ơi? Chị đâu, chị ơi?
- Mẹ bạn đâu? Chị bạn đâu?
- Lạc mất cả rồi! Sợ quá bạn ơi!
- Ôi, chiến tranh thì trẻ con là khổ nhất!

Cảnh 2: Một em bé đói lả vì giặc đốt hết lúa gạo không còn gì ăn.

- Cháu ơi, cháu bị sao thế?
- Cháu không bước được nữa. Cháu đói quá.
- Bố mẹ cháu đâu?
- Bố mẹ đi kiếm gạo. Giặc đốt hết lúa gạo rồi.
- Ôi, chiến tranh thì trẻ con là khổ nhất!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai em bé đi lạc trong chiến tranh để thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với em bé đi lạc trong chiến tranh.

Việc 3: Tự sơ kết

Em thay mặt em bé bị lạc gia đình trong chiến tranh nói một điều gì đó với người lớn tìm cách cho trẻ em đỡ khổ. Em viết điều đó bằng một câu.

VỚI NGƯỜI TRONG LŨ LỤT

Việc 1: Tình huống đồng cảm

- Xem bức tranh vẽ một gia đình trèo lên mái nhà tránh lụt.
- Kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là các nhân vật trong bức tranh bên.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Em ngồi trên mái nhà cùng mẹ, mặt nước mênh mông trước mắt mình, chẳng biết làm gì khác, ngồi nhìn những thứ đang dập dềnh trên nước lũ: một cái bàn, một cái chậu, một cái áo, một chiếc dép...
2. **TH 2:** Em nhìn sang nóc nhà bên cạnh, thấy người bạn đang bám mẹ khóc hu... hu... Em nói với bạn mấy câu cho bạn đỡ sợ.
3. **TH 3:** Cả nhà đói rét đã mấy ngày nay bỗng thấy xuồng cứu hộ đến, em reo mừng nhưng không dám vỗ tay vì còn phải bám vào mái nhà, sợ rơi tuột xuống nước.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức tranh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI NGƯỜI TRONG LŨ LỤT

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Mẹ dặn con trông em để mẹ đi nhận hàng cứu trợ.

- Con ngồi đây trông em, mẹ bơi ra nhận mì tôm cứu trợ.
- Mẹ đừng đi, con sợ lắm. Cứ chờ các chú...
- Nhỡ các chú không tới được thì sao?
- Thôi mẹ đi. Nhưng mau mau về với chúng con.
- Con trông em, đừng để em lại gần mé nước nhé!

Cảnh 2: Em đi quyên góp ủng hộ đồng bào bão lụt.

- Cô ơi, cô có quần áo cũ không?
- Cháu cần quần áo cũ làm gì?
- Để gửi đồng bào vùng lụt. Trời rét lắm...
- Cháu ngoan quá! Nhưng cô chỉ có quần áo mới, cháu có nhận không?
- Càng tốt, côạ. Cháu cảm ơn cô!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai những người trong lũ lụt và thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với những người trong cảnh ngộ này.

Việc 3: Tự sơ kết

Em nói một điều gì đó với bà con đang chịu cảnh lũ lụt. Em ước mong một điều gì cho bà con? Em viết hoặc vẽ điều em mơ ước đó ra.

VỚI CÔ BÉ MẮC KẸT TRONG ĐỒNG ĐỔ NÁT

Việc 1: Tình huống đồng cảm

“Thảm họa núi lửa Nevado del Ruiz ở Colombia ngày 13 tháng 11 năm 1985 làm 25 ngàn người thiệt mạng. Trong ảnh, Omaya kiệt sức vì bị mắc kẹt gần ba ngày đêm. Em bị chôn sống giữa đồng đổ nát; người lớn thương em nhưng không có cách gì kéo em ra được; dùng mìn phá, thì em cũng sẽ chết. Cuối cùng, mọi người đã ở bên cạnh em và cùng cầu nguyện cho đến khi em không còn cầm cự được nữa sau 60 giờ.”

Xem bức ảnh trên và kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất chuyện cô bé trong bức ảnh.



Đôi mắt măt măi măi làm
đau lòng mọi người của cô
bé 13 tuổi Omaya Sánchez.

Ảnh: Frank Fournier

Việc 2: Người kể, người đóng vai

- TH 1:** Em là cô bé trong bức ảnh, bị kẹt dưới đồng đổ nát và chờ chết, ngày thứ nhất, em nói gì với mọi người?
- TH 2:** Ngày thứ hai, đau lăm và đói cồn cào, nhưng em vẫn hy vọng được cứu sống, em nói với chú cứu hộ mấy câu như thế nào?
- TH 3:** Ngày thứ ba, biết không có cách gì cứu mình, em vẫn bám tay vào thanh gỗ nhưng em chỉ còn nói thầm được với mẹ mấy câu thôi...

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI CÔ BÉ MẮC KẸT TRONG ĐỒNG ĐỔ NÁT

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Em nói chuyện với chú lính cứu hộ khi bắt lực đứng nhìn cô bé mắc kẹt trong đồng đổ nát.

- Chú lính cứu hộ ơi, mắt bạn ấy buồn quá!
- Bạn ấy bị kẹt, nhìn thấy đó mà không thể cứu được, cháu ạ.
- Sao lại như vậy, hả chú?
- Núi lửa phun rồi động đất làm nhà sập xuống... Bạn đó bị kẹt giữa đồng bê tông to như quả núi... Nhìn thấy cái chết mà không có cách gì cứu được bạn ấy!

Cảnh 2: Em nói chuyện với mẹ về người bạn đáng thương trong ảnh.

- Mẹ ơi, bạn ấy bị kẹt ở dưới đó và không lên được.
- Mẹ biết rồi. Không có cách gì cứu được bạn ấy cả.
- Thế thì bạn ấy sẽ chết. Con thương bạn ấy quá!
- Mẹ cũng như con, mẹ rất thương bạn ấy.
- Sống ở vùng núi lửa khổ quá mẹ nhỉ! Nay giờ con mới biết, được sống bình yên thật là hạnh phúc!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai cô bé bị kẹt vì núi lửa phun để thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với cô bé bất hạnh này?

Việc 3: Tự sơ kết

Em tưởng tượng chính em là em bé mắc kẹt trong đồng đổ nát vì động đất và núi lửa. Em nhìn mọi người và nhăn nhó thầm một điều gì. Một câu thôi!

VỚI NGƯỜI CHIẾN SĨ Ở BIỂN ĐẢO XA XÔI

Việc 1: Tình huống đồng cảm

Giới thiệu bức ảnh: Chỉ thấy đôi mắt anh thiếu úy hải quân. Không thấy đôi mắt người vợ. Hai người tình cờ gặp nhau khi chị đi trong đoàn đại biểu nhân dân ra thăm đảo, đúng nơi chồng chị đóng quân.

Xem bức ảnh “Ra thăm chiến sĩ Trường Sa” và kể chuyện theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất với vật liệu là hai nhân vật trong bức ảnh.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

- TH 1:** Người chiến sĩ vô cùng bất ngờ và xúc động khi gặp vợ mình trong đoàn đại biểu. Anh và chị đã nói những gì với nhau? Hai em đóng vai diễn tả lại.
- TH 2:** Khi đoàn đại biểu đã về đất liền, em gặp anh chiến sĩ và hỏi xem tại sao vui mừng và hạnh phúc như thế mà anh lại khóc. Đóng vai anh chiến sĩ trả lời.
- TH 3:** Em tưởng tượng em may mắn được ở trong đoàn đại biểu nhân dân ra đảo thăm các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ giữ gìn tổ quốc ở Trường Sa, em nghĩ em nói hộ các bạn ở nhà, em sẽ nói với các anh điều gì?

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho bức ảnh một cái tên theo ý thích của riêng mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI NGƯỜI CHIẾN SĨ Ở BIỂN ĐẢO XA XÔI

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Anh chiến sĩ thăm hỏi việc nhà.

- Em ơi, bé con nhà ta đi học thế nào?
- Bé vào lớp Một, đi học vui lắm anh ạ. Con và em lúc nào cũng mong tin anh.
- Em ở nhà gắng dậy bảo con. Anh phải ở đây giữ đảo này, cho tổ quốc bình yên, cho con cái chúng ta hạnh phúc!

Cảnh 2: Tạm biệt các chiến sĩ hải quân để trở về đất liền.

- Chào các chiến sĩ, chúng tôi trở lại đất liền!
- Chào đồng bào, chúc lên đường may mắn!
- Nhân dân không bao giờ quên các chiến sĩ Trường Sa – Hoàng Sa!
- Chúng tôi cũng không bao giờ quên tổ quốc!
- Việt Nam – Hoàng Sa – Trường Sa!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai người ra thăm chiến sĩ ngoài đảo xa và thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với người chiến sĩ đảo xa.

Việc 3: Tự sơ kết

Em thay mặt đứa con học lớp Một của thiếu úy hải quân. Khi em biết viết thư, em viết gì cho bố? Nếu chưa viết được thư, em nhờ mẹ nói gì khi gặp bố?

VỚI NGƯỜI TRONG NẠN ĐÓI

Việc 1: Tình huống đồng cảm

GV giới thiệu bức ảnh “Kền kền chờ đợi”. Đây là bức ảnh đoạt giải Pulitzer năm 1994 do Kevin Carter chụp, khi xảy ra nạn đói khủng khiếp ở Sudan.

Một em bé đói lả đang cố bò về phía trại phát lương thực của Liên Hiệp Quốc cách đó không xa. Con chim kền kền đang chờ đứa trẻ chết để nó có thể ăn thịt.

Bức ảnh đã làm cả thế giới bàng hoàng.

Xem ảnh và kể theo ngôi thứ ba rồi theo ngôi thứ nhất chuyện em bé trong ảnh.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

- TH 1:** Em trò chuyện với em bé trong bức ảnh, động viên em bé đi nhanh để kịp đến trại phát lương thực. Em bé trả lời em bằng một giọng như thế nào. Em diễn tả lại cảnh đó.
- TH 2:** Em thầm nói với người ở trại phát lương thực có một em bé sắp chết đói đang cố bò lết đến trại, mong mọi người hãy chạy đến cứu em bé này khỏi chết.
- TH 3:** Nhìn thấy con kền kền chờ phía sau em bé, em có muốn nói điều gì với con kền kền không?

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em đặt cho tấm ảnh một cái tên khác theo ý riêng của mình.
- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI NGƯỜI TRONG NẠN ĐÓI

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Trò chuyện với em bé về bố mẹ em.

- Bạn ơi, bạn già quá!
- Đói... đói... đói!
- Cha mẹ của bạn đâu rồi?
- Chết cả!
- Sao vậy? Chết hết rồi?
- ... Nhường cơm cho tôi... chỉ còn tôi sống sót...

Cảnh 2: Em nói lời cuối cùng với em bé trong bức ảnh.

- Bạn ơi, bước nhanh đi, và đừng quay lại phía sau!
- Biết rồi, phía sau tôi là con kền kền!
- Thế thì cố đi nhanh lên! Nhanh nữa lên!
- Biết rồi, kền kền đang đợi tôi ngã xuống!
- Ôi, nạn đói thật là kinh khủng!

Việc 2: Củng cố bài học

- Trong hai tiết học vừa rồi em làm những việc gì?
- Em đóng vai em bé sắp chết đói để thể hiện tình cảm gì?
- Mời em nghĩ ra những tình huống khác với em bé đáng thương này?

Việc 3: Tự sơ kết

Tác giả chụp tấm ảnh đau buồn này sau khi nhận giải thưởng đã không thể nào gặp lại được em bé. Em tưởng tượng mỗi ngày tác giả đều muốn nói gì với em bé trong ảnh kia? Em viết điều đó ra.

Bài 3

VÀO VAI VỚI NHÂN VẬT TRONG TÁC PHẨM NGHỆ THUẬT

Lời dặn giáo viên

Giáo dục lòng đồng cảm ở môn Văn cho học sinh lớp Một không nhằm tạo ra tình cảm đạo đức sẽ dẫn các em đến những hành vi như tham gia làm từ thiện, chặng hạn.

Giáo dục lòng đồng cảm ở môn Văn nhằm tạo ra ở các em một tình cảm mỹ học thúc đẩy người nghệ sĩ làm ra tác phẩm nghệ thuật. (Đĩ nhiên, tình cảm mỹ học cũng tạo ra hành vi đạo đức của học sinh).

Tổ chức đóng vai các nhân vật trong tác phẩm nghệ thuật như thế nào? Các việc làm vẫn như với các bài đã học, nhưng nhấn mạnh vào TƯỞNG TƯỢNG của học sinh.

Chú ý lúc này có thêm việc đọc thầm. Hãy giúp các em đang còn đọc chậm đuổi kịp các bạn.



Thánh Gióng –
Tranh sơn mài của
Nguyễn Tư Nghiêm

ĐÓNG VAI NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN TẤM CÁM

Việc 1: Tình huống đóng cảm

Đọc thầm rồi kể lại:

“Tấm bị Cám lừa lấy hết cá. Nhưng Bụt bảo Tấm đừng khóc. Vì trong giỏ còn sót một con cá Bống. Bụt bảo Tấm đem Bống về nuôi, cho có bạn, cho Tấm bớt cô đơn. Tấm học thuộc cách gọi Bống lên ăn.”



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. TH 1: Bụt và Tấm

- Làm sao con khóc?
- Con sợ về mẹ đánh... Bao nhiêu cua cá bị trút hết rồi...
- Con nhìn xem, có con nào sót lại không?
- Ô... Còn một con bống!
- Con hãy đem cá bống về mà nuôi...

2. TH 2: Bống và Tấm

- Bống bống bang bang... Lên ăn cơm vàng, cơm bạc nhà ta... Chớ ăn cơm hẩm cháo hoa nhà người... (*Không ai trả lời*) (Gọi lần nữa...)
- Bống ơi... Em đâu rồi?... Ối em Bống của chị ơi!...
- Ồa! Em đây! Bống của chị đây!
- Em làm chị hết hồn! Sao chị gọi mấy lần mà em không lên tiếng?
- Em nấp sau cọng lá dưới giếng. Em không lên tiếng để được nghe tiếng chị gọi em lên ăn cơm nhiều lần hơn...

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI NHÂN VẬT TRUYỆN TẤM CÁM

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Trò chuyện trong mơ với Mẹ

Tấm cho Bỗng ăn xong, ngồi bên cạnh thành giếng, mơ màng cảm thấy mẹ hiện về với mình. Tấm kể cho mẹ nghe chuyện đi mò tôm cá, bị mất hết cá, nhưng gặp Bụt, và Bụt đã hóa phép cho trong giỏ còn con cá Bỗng đem về nuôi cho có bạn...

Đang kể chuyện với mẹ thì choàng dậy vì tiếng mẹ Cám gọi...

Cảnh 2: Mất con Bỗng

Tấm ra giếng gọi Bỗng lên ăn. Nhưng hôm nay gọi mãi... gọi mãi... cũng chẳng thấy Bỗng đâu, về sau lại thấy mấy cục máu nổi lên.

Thế là Tấm biết: Bỗng của Tấm đã không còn nữa.

Việc 2: Củng cố bài học

1. Kể lại, trong các tiết học đóng vai Tấm và Bỗng, em đã làm những gì?
2. Em nghĩ gì về câu chuyện chị Tấm? Nói bằng một câu ý nghĩ của em với Bụt, với Bỗng, với Cám, với dì ghẻ, với Tấm...
3. Em ước mơ một điều gì cho những con người hiền lành mà đau khổ như Tấm trong cuộc đời này?

Việc 3: Tự sơ kết

Em chọn cách ghi lại việc đã làm trong hai tiết học:

1. Nhớ lại rồi vẽ một cảnh trong hai tiết học vừa rồi.
2. Em tưởng tượng Tấm đang đứng bên em. Em nói gì với Tấm? Em ghi lại điều đó vào Sổ tay học văn của em.

ĐÓNG VAI VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN CÂY KHẾ

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

Đọc thầm rồi kể lại:

"Ăn một quả, trả cục vàng... May túi ba gang, mang đi mà đựng". Người em chỉ có một cây khế. Thế mà chim cứ đến ăn. Người em van xin con chim. Ô lạy chưa! Con chim biết trả lời bằng tiếng người "ăn một quả...". Người em làm theo lời chim, được chim đưa ra đảo xa nhặt vàng đem về.



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. TH 1: Hai vợ chồng người anh

Hai vợ chồng người anh kháo nhau: nhà chú Hai dạo này có điều gì lạ... Chú ấy cười một con chim bay đi đâu ấy... Lát rồi về, thấy mang một túi nặng nặng...

2. TH 2: Người vợ đợi chờ...

Đố các em diễn được cảnh vợ người anh mới đầu thì hí hửng nhà mình sắp có nhiều vàng như nhà chú em... sau rồi chờ mãi không thấy chồng về thì bồn chồn cảm thấy có điều không lành...

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI VỚI NHÂN VẬT TRONG TRUYỆN CÂY KHẾ

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Người em lo lắng.

- Anh ơi, sao anh may túi to thế?
- Anh muốn có túi to để nhặt thật nhiều vàng.
- Anh mang nặng thế, chim không chở nổi anh đâu.
- Kệ nó, nó đã ăn khế nhà mình, nó phải trả bằng vàng!
- Đường xa lắm, còn đi qua biển nữa!
- Kệ nó, nó đã ăn khế thì phải chở anh đi.
- Ôi, sao em lo cho cái lòng tham của anh quá chừng!

Cảnh 2: Lo lắng vô ích.

- Nhà bác nhặt đầy túi chưa? Tôi chở bác về nhé?
- Chờ nhặt thêm tí nữa đã nào!
- Sao nhà bác mang cái túi to thế?
- To gì mà to? Cũng bằng cái túi của thằng em tôi mà! (Một lát...)
- Nhà bác nhặt đầy túi chưa? Tôi chở bác về nhé?
- Nhặt thêm một cục này nữa rồi về!
- Nhà bác mang cái túi to quá! Tôi thấy nặng quá đấy.
- Nặng gì mà nặng? Bằng cái túi thằng em tôi mà!
- Nặng lắm!... Nặng thật mà!... Ôi, tôi không chở nổi bác nữa rồi!...

Việc 2: Tự sơ kết

1. Em viết một điều gì đó để nói với người anh tham lam.
2. Em tưởng tượng sau khi người anh bị rơi xuống biển, người vợ sang nhà chú em hỏi han xem vì sao... Người em sẽ nói gì?

ĐÓNG VAI VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN THÁNH GIÓNG

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

Lên ba tuổi, Gióng ra trận, cưỡi ngựa sắt, nhổ tre đuôi giặc.

Đọc thầm rồi kể lại:

"Cậu bé làng Gióng từ khi ra đời ba năm liền chỉ nằm trên cái bàn đá. Bỗng một hôm nghe tiếng sứ giả gọi loa tìm người ra đánh giặc cứu nước, thì cậu vùng ngõi dậy. Mẹ cậu sợ quá, không hiểu chuyện gì... Nhưng Gióng bảo mẹ cứ yên tâm ra gọi sứ giả... Mẹ cậu yên tâm mời sứ giả vào..."



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. **TH 1:** Sứ giả đứng nghe Gióng bảo về đem cho cậu ngựa sắt, roi sắt để cậu đi đánh giặc...
2. **TH 2:** Hai mẹ con trò chuyện tâm sự với nhau. Mẹ buồn vì xa con. Gióng an ủi mẹ đừng buồn, đánh giặc xong sẽ về với mẹ...

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN THÁNH GIÓNG

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Gióng ăn cơm dân làng nuôi.

- Cơm đây! Ba nong cơm đây rồi! Gióng ăn nữa đi!
- Tạ ơn dân làng. Cho Gióng xin thêm cà.
- Cà đây! Ba vại cà rồi! Thêm cà nữa đây, Gióng ăn đi!
- Tạ ơn dân làng. Cho Gióng xin thêm ang nước.
- Nước đây! Gióng uống đi cho khỏi khát!
- Tạ ơn dân làng! Cho tôi vươn vai một cái... Tôi cao lớn chừng này là nhờ cơm cà của bà con. Tôi đi đánh giặc!

Cảnh 2: Ra đi đánh giặc.

- Gióng ơi, Gióng đi đâu mà vội thế?
- Tôi đi đánh giặc. Giặc đã chạm đến bờ cõi nước ta rồi. Không thể chần chờ.
- Gióng đi đánh giặc xong nhớ quay về làng với bà con nhé.
- Xin hứa với bà con tôi sẽ đánh tan quân giặc.
- Gióng thật anh hùng!

Cảnh 3: Lời từ biệt từ trên núi Sóc Sơn.

- Thưa bà con dân làng... Khi ra đi Gióng tôi hứa sẽ đánh tan quân giặc. Nay nhiệm vụ đã hoàn thành. Xin cho tôi quỳ lạy quê hương, quỳ lạy bà con, quỳ lạy đất nước... Xin cho tôi ẩn mình trên trời cao để ngày ngày được nhìn thấy đất nước thanh bình...

Việc 2: Tự sơ kết

Em nhớ và ghi lại lời Gióng từ trên núi Sóc Sơn quỳ lạy từ biệt dân làng, từ biệt quê hương đất nước... Nếu quên, em có quyền đọc lại đoạn văn đó.

ĐÓNG VAI VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN THẠCH SANH (1)

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

Đọc thầm:

1. Thạch Sanh giết Chằn tinh – Lý Thông cướp công.

“Thạch Sanh làm nghề đốn củi, sống trong một túp lều dưới gốc đa. Một người tên là Lý Thông đến kết nghĩa anh em với Thạch Sanh. Trong vùng có một con Chằn tinh thường bắt người ăn thịt, nên dân lập miếu thờ và hằng năm phải nộp cho nó một mạng người, mới được yên ổn làm ăn. Năm ấy, đến lượt Lý Thông phải nộp mạng. Y bèn lập mưu để Thạch Sanh đi thế mạng. Thạch Sanh đã chiến đấu và giết được Chằn tinh, nhưng bị Lý Thông đoạt công, nhà vua coi y là người tài và phong cho làm đô đốc.”



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. Kể lại đoạn truyện trên theo ngôi thứ ba.
2. Kể lại đoạn truyện trên theo ngôi thứ nhất: bằng lời kể của Thạch Sanh và lời kể của Lý Thông.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

- Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học.
- Em nói một câu ý nghĩ của em về Thạch Sanh và về Lý Thông.

ĐÓNG VAI VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN THẠCH SANH (2)

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

Đọc thầm:

2. Thạch Sanh giết Đại bàng cứu công chúa.

“Công chúa Quỳnh Nga một hôm bị con yêu tinh Đại bàng cắp đi mất. Nhà vua lệnh cho Lý Thông đi tìm, và hứa tìm được sẽ gả công chúa và truyền ngôi cho.

Thạch Sanh bữa đó bỗng nhìn thấy Đại bàng cắp người bay qua, liền giương cung bắn trúng một cánh. Lần theo vết máu, Thạch Sanh biết được cái hang ẩn náu của Đại bàng.

Lý Thông nghe Thạch Sanh biết nơi ẩn náu của Đại bàng, liền nhờ Thạch Sanh tìm cách giải cứu công chúa. Thạch Sanh xuống hang tìm rồi dùng dây đưa công chúa lên khỏi hang. Lý Thông cho quân lính lấy đá lấp kín cửa hang, mưu hại chết Thạch Sanh để tranh công lần nữa. Trong hang, Thạch Sanh giết được Đại bàng và cứu được thái tử con vua Thủy tề. Để đền ơn, vua Thủy tề tặng chàng một cây đòn thần.”

Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. Kể lại đoạn truyện trên theo ngôi thứ ba.
2. Kể lại đoạn truyện trên theo ngôi thứ nhất: bằng lời kể của công chúa Quỳnh Nga, rồi của Thạch Sanh và của Lý Thông.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nói một ý nghĩ của công chúa Quỳnh Nga với Thạch Sanh.

ĐÓNG VAI VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN THẠCH SANH (3)

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

Đọc thầm:

3. Chiến công cuối cùng

"Chằn tinh và Đại bàng tuy chết nhưng hồn còn sống, chúng lấy trộm châu báu trong cung rồi vu cho Thạch Sanh nên chàng bị tống giam. Trong ngục, chàng lấy cây đòn thần ra gảy.

Công chúa Quỳnh Nga, vì thấy Lý Thông lấp hang hại Thạch Sanh, nên uất ức hóa câm. Nay nghe được tiếng đòn của Thạch Sanh, công chúa bỗng nói nên lời. Nghe con kể, nhà vua cho vời Thạch Sanh đến. Nhà vua truyền lệnh bắt giam mẹ con Lý Thông, nhưng được Thạch Sanh xin tha cho. Trên đường trở về làng, mẹ con Lý Thông bị sét đánh chết, hóa thành loài bọ hung.

Còn dung sĩ Thạch Sanh kết hôn cùng công chúa Quỳnh Nga. Thái tử mười tám nước chư hầu cùng kéo quân sang đánh. Thạch Sanh lại đem cây đòn thần ra gảy. Tiếng đòn làm quân đối phương rã rời vì nhớ quê, nhớ vợ con... nên không đánh cũng tan. Trước khi rút về nước, đội quân đông đảo ấy còn được Thạch Sanh cho ăn một bữa cơm. Niêu cơm tuy nhỏ nhưng ăn bao nhiêu cũng không hết."

Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. Kể lại đoạn truyện trên theo ngôi thứ ba.
2. Kể lại đoạn truyện trên theo ngôi thứ nhất: lời kể của công chúa Quỳnh Nga nói vì sao mình câm và vì sao hết câm rồi thành vợ của Thạch Sanh.
3. Lời kể của Thạch Sanh về việc mẹ con Lý Thông thành bọ hung.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nói một ý nghĩ của công chúa Quỳnh Nga với Thạch Sanh.

LUYỆN TẬP VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN THẠCH SANH

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Hồn Thạch Sanh.

- Mở cửa cho con...
- Ai đó? Đang đêm ai gọi cửa nhà tôi đó?
- Thạch Sanh đây mà! Mở cửa cho con!
- Hồn ma Thạch Sanh! Lý Thông nói con chết dưới hang rồi kia mà?
- Lý Thông nói dối. Hắn định hại con để cướp công. Chính con mới là người cứu công chúa. Đừng tin lời Lý Thông!
- Ôi, dũng sĩ Thạch Sanh đã về!

Cảnh 2: Thạch Sanh và Lý Thông bọ hung.

- Ôi, dũng sĩ Thạch Sanh của tôi! Ngài giãm bếp tôi rồi!
- Ai đó? Ai nói gì dưới chân tôi đó? À, ông bọ hung.
- Chào người anh em kết nghĩa.
- Ông còn dám nhận tôi là anh em kết nghĩa ư?
- Người anh em kết nghĩa, cứu tôi với.
- Tôi làm sao đưa được con bọ hung trở lại thành người?
- Ôi, vĩnh biệt kiếp người! Tôi mãi mãi là con bọ hung...

Việc 2: Tự sơ kết

Em ghi lại những điều em thích nhất trong câu chuyện *Thạch Sanh*.
Em thích gì ghi nấy. Không viết được thì vẽ.

ĐÓNG VAI VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN TRUYỆN THẰNG BỜM

Việc 1: Tinh huống đồng cảm



Đọc thầm rồi học thuộc:

Thằng Bờm có cái quạt mo,
Phú ông xin đổi ba bò chín trâu.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy trâu,
Phú ông xin đổi ao sâu cá mè.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mè,
Phú ông xin đổi một bè gỗ lim.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy lim,
Phú ông xin đổi đôi chim đồi mồi.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mồi,
Phú ông xin đổi nấm xôi Bờm cười.

Việc 2: Người kể, người đóng vai

Cả lớp đọc to 2 câu một, cho từng cặp hai em đóng vai Bờm và Phú ông.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em viết một câu nói ý nghĩ của em với Bờm hoặc với Phú ông.

LUYỆN TẬP VỚI CÁC NHÂN VẬT TRUYỆN DÂN GIAN THẰNG BỜM

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Lý lẽ của Bờm (1).

- Bờm có cái quạt mo mà chẳng dùng vào việc gì hết nhỉ!
- Có chứ! Bờm dùng để quạt mát.
- Bờm đổi cho ta nhé! Đổi lấy ba con bò, chín con trâu.
- Bờm chẳng đổi đâu. Quạt mo thích hơn.
- Bờm đổi cho ta, lấy một ao sâu đầy cá mè.
- Bờm chẳng đổi đâu. Quạt mo thích hơn.
- Thôi, Bờm đổi cho ta lấy một bè gỗ lim.
- Bờm chẳng đổi đâu. Quạt mo thích hơn.
- Bờm đổi cho ta đi. Đổi lấy một đôi chim đồi mồi.
- Bờm chẳng đổi đâu. Quạt mo thích hơn.
- Nào... thì đổi lấy nấm xôi vậy nhé?
- (cười) Xôi đâu đưa đây, Bờm đổi.

Cảnh 2: Lý lẽ của Bờm (2).

- Bờm đổi quạt mo lấy ba con bò, chín con trâu đi!
- Bờm chẳng có ruộng, thì cần gì đến trâu bò?
- Bờm đổi quạt mo lấy một ao sâu đầy cá mè đi!
- Bờm chẳng có nhà, thì cần gì đến ao sâu cá mè?
- Bờm đổi quạt mo lấy một bè gỗ lim đi!
- Cả một bè gỗ lim, biết dùng vào việc gì?
- Bờm đổi quạt mo lấy một đôi chim đồi mồi đi!
- Chẳng có phòng khách thì cần gì đến chim đồi mồi?
- Thì Bờm đổi lấy nấm xôi vậy nhé?
- (cười) Nấm xôi bé tí mà chắc dạ, lại xứng giá với quạt mo. Thì đổi!

Việc 2: Tự sơ kết

Em nhớ và ghi lại hai câu em thích nhất trong truyện “Thằng Bờm”.

ĐÓNG VAI VỚI CÁC NHÂN VẬT TRANH DÂN GIAN TRANH LỢN ĐÔNG HỒ

Việc 1: Tình huống đồng cảm



Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. Đọc thầm rồi kể lại:

Mùa xuân, cảnh du xuân vui vẻ thật đủ kiểu. Rất vui là cảnh du xuân về làng tranh Đông Hồ. Đoàn vào đoàn ra tấp nập. Đoàn vào bao giờ cũng hỏi: “Các bác mua được nhiều tranh Đông Hồ không?” Câu đáp lại bao giờ cũng là: “Có, nhiều lắm, tranh Gà, tranh Lợn, tranh Hai Bà Trưng cưỡi voi giẫm lên thái thú Tô Định...”. Hỏi han qua loa rồi lại ráo bước đi nhanh về Đông Hồ.

2. TH: Nông dân thích tranh Đông Hồ.

- Bác ạ, Tết năm nay nhà tôi nhất định mua tranh lợn treo.
- Năm ngoái nhà tôi được mấy lứa, đủ cho các cháu ăn học.
- Năm nay cháu nhà tôi cũng vào lớp Một. Phải nuôi ba lứa.
- Bác nên treo: một tranh lợn ăn lá ráy, một tranh lợn sề.
- Đúng thế, treo tranh lợn, nuôi lứa nào trúng lứa ấy!

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nhắc lại trước lớp các việc đã làm trong tiết học, về nhà em kể cho gia đình nghe: hôm nay ở lớp em được làm những gì?

LUYỆN TẬP VỚI CÁC NHÂN VẬT TRANH DÂN GIAN TRANH LỢN ĐÔNG HỒ

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Niềm vui mua tranh lợn.

- Mẹ ơi, con bồ lợn, con gửi mẹ tiền mua cho con...
- Mua gì hả con? Phải tiết kiệm con ạ.
- Mua một tranh lợn về treo mà!
- Ờ, mua tranh lợn thì được. Mẹ cũng muốn mua tranh lợn về treo.
- Mua tranh lợn, mua lợn giống về nuôi, con sẽ giúp mẹ một tay...

Cảnh 2: Niềm vui treo tranh lợn.

- Bố ơi! Bố treo bức tranh lợn này cho vui nhà.
- Liệu mẹ có thích tranh này không?
- Có mà! Mẹ bảo treo tranh lợn thì nuôi lợn chóng lớn.
- Liệu ông bà có thích tranh này không?
- Có mà! Chính ông bà cho con tiền đi mua tranh lợn về treo đấy!

Việc 2: Tự sơ kết

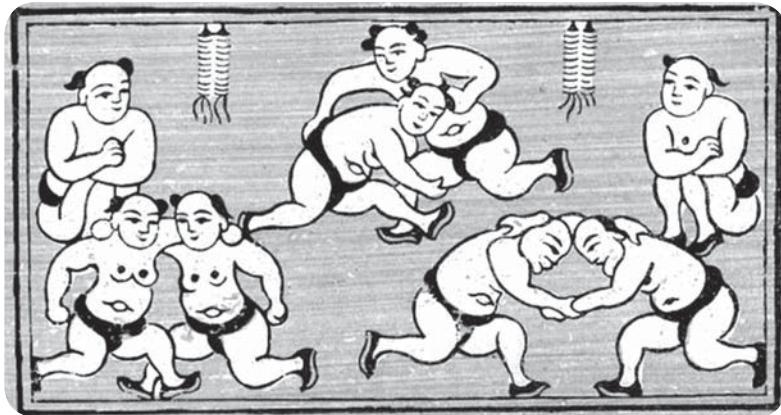
Các em cùng xem rồi đặt tên cho hai bức tranh Đông Hồ này.



ĐÓNG VAI CÙNG VỚI TRANH DÂN GIAN TRANH ĐẤU VẬT

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

Đọc thầm rồi kể:



Ở hầu hết các vùng miền Bắc của nước Việt Nam ta, đấu vật là một trò chơi dân gian thường được tổ chức vào tháng Giêng âm lịch. Một trận đấu có hai người vật nhau, muốn thắng phải vật cho đối phương “lắm lưng trắng bụng” hoặc phải nhắc bỗng được đối phương lén.

Việc 2: Người kể, người đóng vai

1. TH 1: Học trò thắc mắc, cô giáo giải thích.

- Thưa cô, các võ sĩ bụng to quá!
- Đây là sân võ không dành cho võ sĩ chuyên nghiệp thời nay.
- Vậy là sân võ của tất cả mọi người, phải không ạ?
- Chính xác! Nhưng em thấy không: bụng to nhưng mạnh khỏe...
- Và vui vẻ, yêu đời...

- Chính xác! Và nhất là không chơi ác, không làm hại bạn để tranh giải.

2. TH 2: Học trò thắc mắc, cô giáo giải thích.

- Thưa cô, em nhìn thấy hai tràng pháo ạ.
- Cô khen em quan sát tinh. Vì sao có pháo, em biết không?
- Vì là ngày xuân ạ.
- Đúng thế. Đầu vật là trò chơi ngày xuân. Ngày xưa, Tết đến có “cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh”.
- Và có “thịt mỡ, dưa hành, câu đố đỏ”, em nhớ rồi ạ.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Đố em nhớ được đôi câu đố cô giáo và học trò nói với nhau đấy.

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI CÙNG VỚI TRANH DÂN GIAN TRANH ĐẦU VẬT

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1:

- Ê, cậu bé kia, cậu học lớp mấy?
- Xin đừng gọi em là cậu bé, em học lớp Một rồi đấy!
- Cậu có khỏe không mà treo tranh Đầu vật?
- Thì chắc chắn em sẽ là đồ vật – em treo tranh để...
- Để cũng thành đồ vật à?... Bụng cậu to như thùng bánh chưng ấy!

Cảnh 2:

- Tôi với bạn chơi vật tay nào!
- Tôi sợ đau lắm, chẳng chơi!
- Tôi với bạn thi nhảy dây vậy!
- Tôi sợ ngã lắm, chẳng chơi!
- Thì chúng mình tập võ như các chú đồ vật trong tranh này vậy!
- Tôi chỉ thích xem tranh thôi, không thích tập!
- Chỉ xem mà không luyện tập thì bao giờ mới khỏe như đồ vật?

Việc 2: Tự sơ kết

Em có thích đóng đoạn kịch ngắn này không:

- Chú đồ vật ơi, sao chú khỏe thế?
- Chăm luyện tập thì khỏe cháu ạ. Mà sao cháu cứ nằm ườn mãi thế, dậy tập thể dục đi chứ!
- Vâng. Cháu sẽ nghe lời chú!
- Cháu nhớ nhé: Phải có một cơ thể khỏe mạnh, thì cháu mới có thể vui sống!

ĐÓNG VAI CÙNG VỚI TRANH DÂN GIAN TRANH VINH QUY BÁI TỔ

Việc 1: Tình huống đồng cảm

Đọc thầm – kể lại – rồi đóng vai cụ Đoàn Tử Quang:

Thời xưa, người đi học phải qua ba kỳ thi, có kỳ thi Đình do chính nhà vua ra đề.

Cụ Đoàn Tử Quang người xã Đức Hòa, Đức Thọ, Hà Tĩnh, năm 82 tuổi vẫn đi thi.

Gọi đến lượt lão, lão vào.

Người coi thi cầm tay cụ:

“Tốt thay! Thọ bấy mà chí sao bền thế? Mắt lão có mờ chăng?”. “Có mờ!”. “Tai lão không điếc chăng?”. “Có điếc!”. “Chân, gối lão không yếu và mỏi chăng?”. “Còn đi, còn lạy, còn đua đón được!”. Người kia nghe vậy, khen “mạnh thực!”.

Ở buổi xướng danh năm ấy, sau khi nhận mũ áo để trình diện, bái lạy ân và lộc yến vua ban, cụ lấy những thức ăn có thể lấy được cho vào trong tay áo. Những người cùng bàn tiệc cười nói chắc ông lão rất đông con cháu. Song họ đã nhầm. Cụ lấy lộc vua về dâng mẹ. Cụ đi thi chỉ để vừa lòng mẹ năm đó đã 97 tuổi.

Việc 2: Người kể, người đóng vai

Các em đóng vai

Cảnh 1: Đổi thoại giữa người coi thi và cụ Đoàn Tử Quang.

Cảnh 2: Cụ Đoàn Tử Quang lấy phần bữa yến vua ban để đem về dâng mẹ.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nói một điều cảm nghĩ về kỳ thi thời xưa. Em nói rồi viết ra một điều với cụ thí sinh 82 tuổi Đoàn Tử Quang.



LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI CÙNG VỚI TRANH DÂN GIAN TRANH VINH QUY BÁI TỔ

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Tình yêu mẹ.

- Thưa cụ Đoàn Tử Quang...
- Có việc chi vậy, cháu?
- Cụ đi thi năm 82 tuổi?
- Năm đó lão đã hai lần đỗ Tú tài, nhưng chưa đỗ Tiến sĩ.
- Cụ thích đỗ Tiến sĩ lắm ạ?
- Không, ta chỉ thích làm cho mẹ ta vui lòng.
- Vì sao vậy, thưa cụ?
- Cha ta mất năm mẹ ta 17 tuổi. Bà nuôi ta bảy tám chục năm trời. Ta phải làm cho bà vui...

Cảnh 2:

- Ông lão! Ông lão có bộ râu bạc phơ. Một ông tiên đi thi...
- Tôi là người trần. Không có gì đặc biệt.
- Ông lão chắc đông con cháu lắm?
- Cũng không nhiều...
- Tại chúng tôi thấy ông lão lấy nhiều lộc vua ban...
- Tôi không tham, nhưng muốn đem về mỗi thứ một ít...
- Ông lão mang về cho ai?
- Cho mẹ tôi, mẹ năm nay 97 tuổi.
- Chúng tôi cảm phục lòng kính yêu mẹ của ông...
- Không yêu mẹ thì không yêu cái gì khác. Phải yêu mẹ!

Việc 2: Tự sơ kết

Em viết một lá thư ngắn gửi cụ Đoàn Tử Quang.

ĐÓNG VAI CÙNG VỚI TRANH DÂN GIAN TRANH NHÂN NGHĨA

Việc 1: Tinh huống đồng cảm

Đọc thầm rồi kể lại:

Làng Đông Hồ còn gọi là làng Mái. Các cụ vẫn truyền lại mấy câu ca rằng:

“Làng Mái có lịch có lè

Có sông tắm mát có nghề làm tranh”.

Câu “Làng Mái có lịch có lè” nghĩa là gì?

Chữ “lè” là lè thói, là đạo đức, là danh dự. Dân làng Mái rất trọng lối sống đạo đức kể từ lời ăn tiếng nói. Dân làng Hồ, kể từ ngày xưa, rất hiếm khi trong làng có tiếng người mắng chửi nhau.



Việc 2: Người kể người đóng vai

1. **TH 1:** Em ở trong đoàn người đi chơi xuân về làng Đông Hồ mua tranh. Gần đến làng, em hỏi thăm đường về Đông Hồ. Sau vài câu trao đổi, em tiếp tục đi, và bình luận với nhau: “Đúng là làng Mái có lịch có lè... Mình gặp toàn người lịch sự...”

2. **TH 2:** Cô giáo giảng cho học sinh.

- Thưa cô, bức tranh Đông Hồ NHÂN NGHĨA là gì ạ?
- Sống không có Nhân, Nghĩa sẽ độc ác, sẽ bội bạc.
- Thưa cô, sao vẽ em bé mà lại là NHÂN NGHĨA ạ?
- À, là vì từ khi còn bé đã phải SỐNG cho có Nhân Nghĩa.
- Em cảm ơn cô.

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em còn nhớ lời giảng của cô giáo không: Nhân Nghĩa là gì?

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI CÙNG VỚI TRANH DÂN GIAN TRANH NHÂN NGHĨA

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1:

- Chào anh Nhân Nghĩa. Anh thích tôi treo hình anh ở đâu?
- Treo tôi ngoài ngõ, tôi canh giữ nhà hộ.
- Anh hiền lăm, không canh giữ được.
- Treo tôi ở chỗ bạn ngồi học bài ấy. Tôi xem bạn chăm học không.
- Anh hiền lăm, anh ở trên tường, tôi bỏ đi chơi anh đuổi theo sao được?
- Thế hử? Vậy treo tôi trong ý nghĩ của bạn được không?

Cảnh 2:

- Chào anh Nhân Nghĩa. Ngày Tết nhiều nhà treo tranh anh lăm.
- Tôi thì lại thích treo mấy cái tranh con Hổ cho oai.
- Hổ để giữ nhà. Anh thì để đem lại nhân nghĩa cho mọi người.
- Nhân nghĩa là gì mà ai cũng thích thế nhỉ?
- Nhân nghĩa là... giống như hình ảnh anh trong tranh Đông Hồ ấy!

Việc 2: Tự sơ kết

1. Sống có Nhân sẽ không độc ác. Ta cần sống có Nhân với những ai?
2. Sống có Nghĩa sẽ không bội bạc. Ta cần sống có Nghĩa với những ai?

ĐÓNG VAI CÙNG VỚI TRANH DÂN GIAN TRANH HAI BÀ TRƯNG

Việc 1: Tình huống đồng cảm



Hai Bà Trưng – Tranh dân gian Đông Hồ

Đọc thầm:

“Năm Giáp Ngọ (năm 34) nhà Hán sai thái thú Tô Định cai trị nước ta. Tô Định tàn ác, dân ta oán giận lắm. Năm Canh Tý (năm 40) người ấy lại giết Thi Sách.

Vợ Thi Sách là Trung Trắc, con gái quan Lạc Tướng ở huyện Mê Linh cùng em gái là Trung Nhị nổi lên đem quân đánh Tô Định. Các nơi cùng nổi lên theo. Quân Hai Bà chiếm 65 thành. Hai Bà làm vua, đóng đô ở Mê Linh nơi quê nhà.

Năm sau, Mã Viện đem quân đi men bể, phá rừng đào núi làm đường, gặp quân Trung Vương, đánh nhau mấy trận. Quân của Trung Vương tan vỡ. Hai Bà chạy đến xã Hát Môn, nhảy xuống sông Hát Giang mà tử tận.

Xác Hai Bà biến thành đá trôi về bãi Đồng Nhân. Dân lập đền thờ Hai Bà ngay trên bãi sông. Về sau đê vỡ nước to nên di vào trong đê là nơi có đền thờ ngày nay ở làng Đồng Nhân, thuộc quận Hai Bà Trưng, Hà Nội."

(Trích theo Trần Trọng Kim)

Việc 2: Kể lại câu truyện đã đọc thầm

1. Kể theo ngôi thứ ba. Kể theo trí nhớ. Giáo viên gợi những chi tiết, ví dụ:

HS kể: Năm 34, thái thú Tô Định...

GV gợi: Từ năm 34 đến nay là bao nhiêu năm?

HS kể: Năm sau, Mã Viện...

GV gợi: Cuộc chiến đấu của Hai Bà kéo dài bao lâu?

2. Kể theo ngôi thứ nhất (trong vai Trung Trắc). "Tôi là Trung Trắc... Tôi người ở huyện Mê Linh... Chồng tôi là..."

Việc 3: Cảm nhận cuối tiết học

Em nói lời an ủi Hai Bà Trưng về việc quân ta yếu và bị đánh tan.

LUYỆN TẬP ĐÓNG VAI CÙNG VỚI TRANH DÂN GIAN TRANH HAI BÀ TRƯNG

Việc 1: Đóng vai với các cảnh khác

Cảnh 1: Tưởng tượng Trung Trắc cho voi đuổi theo Tô Định.

- Thái thú Tô Định kia!
- Dạ, thưa bà!
- Sao lại sang chiếm nước ta?
- Dạ, bên con dân đông quá!
- Dân đông, sao lại qua đây giết chồng của ta, giết dân nước ta?
- Dạ, con hối cải rồi ạ!

Cảnh 2: Hai Bà Trưng thua trận.

- Chị ơi,... quân ta thua à?
- Em gái của chị, em không được hèn nhát!
- Chị ơi,... Nước sông có lạnh không?
- Nước sông như mọi ngày chị em ta đi hái dâu rồi tắm...
- Chị ơi,... Nước sông có sâu không?
- Nước sông sâu như mối thù của dân ta với nhà Hán.
- Chị ơi,... quân ta thua à?
- Thua một trận này... Dân ta sẽ còn mãi... Nước ta sẽ còn mãi!

Việc 2: Tự sơ kết

Các em chia nhóm làm bộ tranh truyện về Hai Bà Trưng. Gợi ý giúp em:

Hình 1: Quê hương Hai Bà Trưng

Hình 2: Giặc Hán cướp nước ta

Hình 3: Thái thú Tô Định giết ông Thi Sách

Hình 4: Hai Bà Trưng cưỡi voi đánh giặc

Hình 5: Mã Viện kéo quân sang đèn nghịt

Hình 6: Hai Bà Trưng nhảy xuống sông tử tận

Hình 7: Đền thờ Hai Bà Trưng

TỰ TỔ CHỨC ĐÓNG VAI

Việc 1: Đọc to và đọc thầm

CHÚ TỄU



Ngày xưa, chú Tễu chỉ nổi tiếng tại một vài làng quê có nghề múa rối. Ngày nay, múa rối nước của Việt Nam đã phổ biến khắp nơi trong cả nước.

Đã nói đến múa rối nước thì phải có chú Tễu làm người dẫn chuyện. Chú Tễu ăn mặc lối trai cày, chít khăn đầu rùa, thắt lưng lá tọa, áo cánh nau bó khít bờ vai và bộ ngực nở nang. Nét mặt lịch lâm, tai to miệng rộng, mặt vuông chữ điền, mắt sắc như dao, lông mày lưỡi mác...

Bộ môn nghệ thuật này thật đặc sắc, diễn đủ các tích trò: đánh cáo, bắt vịt, câu ếch, đua thuyền. Có cả tích trò lịch sử Lê Lợi trả gươm báu... Chú Tễu cùng em xem múa rối... xem cụ rùa thò đầu ra, đai băng vỗ cánh, mổ băng mỏ, quắp băng móng, còn tinh nghịch mổ vào đầu cụ rùa để khán giả cười...

Sang tiết sau, các em sẽ học làm con rối và chơi múa rối với nhau.

LUYỆN TẬP: TỰ TỔ CHỨC MÚA RỒI

Việc 1: Bắt đầu làm con rối đơn giản: Chú Tễu

Các em tạo con rối là Chú Tễu.

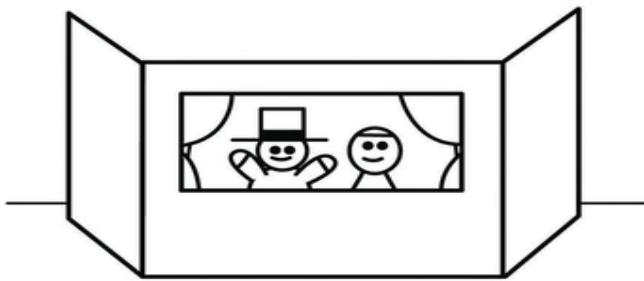
Chọn một quả bóng bàn làm cái đầu Chú Tễu.

Vẽ màu cho thành nhân vật Chú Tễu như mong muốn. Chọc một lỗ, cắm que vào để cầm mà biểu diễn. Cũng có thể dùng một củ khoai để gọt thành đầu chú Tễu. Như thế này đã được chưa:



Việc 2: Tập ra mắt chú Tễu

- Chú Tễu ơi, chú tự giới thiệu đi!
- Như Tễu tôi đây có cần xưng danh không nhỉ?
- Chú Tễu ơi, chú nói tuổi của chú đi!
- Tễu tôi quen cả người lớn, trẻ em! Tôi bao nhiêu tuổi nhỉ?
- Chú Tễu dạy chúng cháu bắt vịt đi!
- Một con này... hai con này... con này lại chạy thoát rồi...
- Chú Tễu ơi, chú dạy chúng cháu bắt cá đi!
- Một con này... hai con này... con này lại chạy thoát rồi...
- Chú Tễu ơi, chú dạy chúng cháu câu cá đi!
- Một con này... hai con này... con này lại chạy thoát rồi...



Hai mẫu sân khấu làm bằng bìa. Các em nấp phía sau biểu diễn.

LUYỆN TẬP: TỰ TỔ CHỨC MÚA RỒI

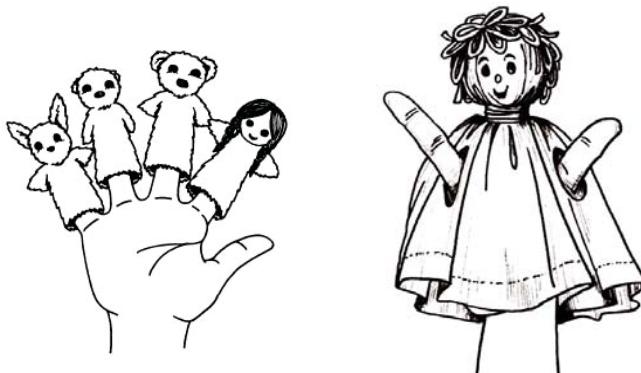
Việc 1: Xác định kịch bản

1. Các em chia thành nhóm.
2. Mỗi nhóm xác định sẽ kể câu chuyện nào bằng hình thức múa rối.
3. Xác định có mấy nhân vật.

Việc 2: Làm con rối

Có mấy cách làm con rối đơn giản:

1. Cách 1 – Chỉ làm đầu con rối để cắm vào đầu ngón tay. Đây là mẫu một bàn tay có thể có nhiều nhân vật. Trong khi biểu diễn, nếu dùng hai bàn tay, các em có thể có hai nhân vật.
2. Cách 2 – Làm con rối bằng mảnh vải to bằng chiếc khăn tay. Em sẽ có một nhân vật với hai ngón tay làm hai cánh tay. Nếu em cho chui đầu hai ngón tay đó vào một cái “túi” nhỏ, em sẽ có một nhân vật khi nói có thể vỗ tay, giơ tay trái, giơ tay phải, gật gù...



Việc 3: Biểu diễn

Có thể có nhiều cách biểu diễn: Cách một người kể chuyện và các bạn đưa ra các con rối để minh họa, kể cả minh họa các đồ vật (cây vú sữa, cái giỏ cá, cái giếng nơi nuôi cá Bống,...).

Có cách nữa cũng rất vui là một người (hoặc hai người, ba người) vừa nói vừa biểu diễn con rối.

TỰ TỔ CHỨC MÚA RỒI

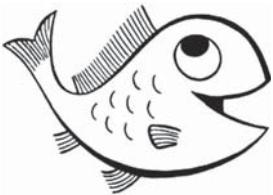
Việc 1: Đọc to và đọc thầm

Ông lão đánh cá và con cá vàng

Một ông già cao tuổi sống cùng người vợ trong một túp lều tồi tàn. Hằng ngày, ông ra biển đánh cá. Bữa đó, sau ba ngày không bắt được thứ gì ngoài rong biển và rác rưởi, ông bắt được một con cá vàng – đó thực ra là một con cá thần. Con cá xin ông thả ra và hứa sẽ thực hiện một điều ước. Ông già không ước bắt cứ điều gì và thả cho cá đi.

Khi trở về nhà, ông kể với vợ về chuyện con cá vàng. Bà ta tức giận vì chồng chẳng chịu xin con cá một thứ gì. Bà ta bắt ông ra biển xin con cá cho một cái máng lợn mới vì cái cũ đã vỡ. Cá vàng vui vẻ cho ông cái máng lợn mới. Ngày hôm sau, bà vợ đòi một ngôi nhà mới, cá vàng cũng cho ngay một ngôi nhà mới. Không dừng ở đó, bà vợ sai ông đi xin cá vàng cho bà trở thành bà chúa với cung điện cùng kẻ hầu người hạ. Khi được mọi thứ rồi, bà ta ngược đãi ông lão nhưng ông lão vẫn cố chịu đựng. Rồi một hôm, bà ta đòi trở thành vua của biển cả để sai khiến cả cá vàng. Lúc này, cá vàng nổi giận và thu hồi tất cả những gì đã thực hiện. Ông và bà vợ lại trở về sống cảnh nghèo khổ ngày trước.

Việc 2: Gợi ý làm con rối



Cá vàng



Bà vợ



Ông lão

TỰ TỔ CHỨC MÚA RỒI

Kịch bản 1 – Người vợ tham lam.

- Ông ngốc thế, không biết đường xin thêm nhiều nhiều vào!
- Bà muốn máng lợn, đã được máng lợn về. Lại xin cho bà cái nhà to dùng nữa!
- Xin ngàn ấy thứ, tôi vẫn chưa thỏa! Xin cho tôi làm nữ hoàng đi!
- Bà thật là tham lam quá chừng!

Kịch bản 2 – Lời cảnh báo chân tình.

- Ông lão ơi, ông đi đâu thế?
- Ông đi xin thần cá vàng cho bà lão thành nữ hoàng cháu ạ!
- Ông đừng đi nữa. Lòng tham không đáy. Được làm nữ hoàng, bà sẽ đòi thêm đấy!
- Cháu nói có lí lăm. Ông cũng không muốn đi. Nhưng...
- Ông nghe cháu! Chiều bà lão quá, hối không kịp đấy!

Kịch bản 3 – Bài học nhớ đời.

- Ông lão đánh cá ơi, ông thấy mình dại hay khôn?
- Ông dại. Dại lắm. Cứ nghe bà lão xui đi xin đủ thứ.
- Bay giờ ông còn gì trong tay?
- Chẳng còn gì nữa. Hết cả lâu đài, hết cả nữ hoàng.
- Cháu nói thật với ông nhé: Lê ra ông nên xin thần cá vàng dạy cho bà lão hết tham lam.
- Thần cá vàng dạy bà lão rồi đấy! Bà ấy lại ngồi bên cái máng lợn cũ mà chờ.

TỰ TỔ CHỨC MÚA RỒI TOM VÀ JERRY

Việc 1: Đọc to và đọc thầm

Tom và Jerry

Tom và Jerry là loạt phim hoạt hình nổi tiếng của Mỹ.

Mỗi tập phim đều xoay quanh việc chú mèo Tom cố đuổi bắt chú chuột Jerry để rồi kết quả là đỗ vỡ ngón ngang, hỏng hóc mọi thứ.

Tom không khi nào bắt được Jerry, đó là do cái đầu khôn ngoan của chuột và thỉnh thoảng do cả sự ngốc nghếch của mèo.

Việc 2: Làm con rối



Tom và Jerry, Chú Têu dẫn chuyện, tuyệt vời!

TỰ TỔ CHỨC MÚA RỒI TOM VÀ JERRY

Kịch bản 1 – Mèo và Chuột chung sống.

- Mèo Tom ơi, sao bạn lại đuổi chuột Jerry?
- Mèo thì phải đuổi chuột chứ!
- Nhưng bạn phải để cho chuột sống với chứ?
- Nhưng Jerry nghịch lắm, bạn ạ! Lại còn ăn vụng của tôi nữa!
- Được rồi, đuổi thì được, nhưng chờ có đánh Jerry đấy!

Kịch bản 2 – Mèo và Chuột không thể chung sống.

- Jerry ơi, sao bạn nghịch thế?
- Tớ nghịch cho vui!
- Thế sao bạn lại hay trêu chọc bác Tom?
- Làm sao chuột lại yêu mèo được? Tớ trêu tức bác Tom để bác giận cho vui!
- Sống vui là rất tốt, nhưng đừng lấy sự bực dọc của người khác làm niềm vui cho mình nhé!

Kịch bản 3 – Em chung sống cả với Mèo và Chuột.

- Cháu à, ngừng xem phim Tom và Jerry một tuần nhé?
- Không được đâu! Phim hay lắm ông ạ! Chuột Jerry rất thông minh còn mèo Tom rất ngốc nghếch, hay lắm!
- Thế cháu bỏ học để xem Tom và Jerry à?
- Không ạ! Cháu chỉ xem lúc giải trí thôi, cháu vẫn học bài đầy đủ!

NGÀY HỘI CUỐI NĂM “CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP”

Buổi học cuối năm là hình thức cho các em “báo cáo thành tích”. “Thành tích” cuối năm học trong BUỔI HỌC CUỐI NĂM là một ngày hội vui vẻ trước khi chia tay nghỉ hè.

Cách tổ chức:

Việc 1: Lập Ban tổ chức buổi học cuối năm.

Mục đích: Ban tổ chức điều hành việc cả lớp đặt tên cho buổi học này, thống nhất đặt tên cho buổi học cuối năm là một ngày vui, kiểu như ngày hội.

Gợi ý: ngày hội cuối năm “Cuộc sống tươi đẹp”.

Việc 2: Mời cả lớp lập nhóm theo ý thích, mỗi nhóm ba em.

Từng nhóm đăng ký tiết mục trò chơi đóng vai để trình diễn trước cả lớp. Đó có thể là trò chơi đóng vai các em đã học trong năm; hoặc có thể là trò chơi đóng vai tự các em nghĩ ra. Hai loại đó được đánh giá ngang nhau.

Xin lưu ý hai điều:

Một là, đừng đợi đến sát ngày hội vui cuối năm học mới làm công việc chuẩn bị nội dung này. Công việc chuẩn bị nên sớm hơn, để các nhóm diễn tập và mời giáo viên, bạn bè, bố mẹ tới xem.

Hai là, cuộc trình diễn cuối năm học sẽ phải y như diễn viên thật, có hóa trang và có cả các “đạo cụ” thích hợp (ví dụ, em bé đánh giày thì phải có hòm đựng đồ như của em bé đánh giày thật, cách ăn mặc phải hệt như thật, người đánh giày cũng đi giày thật, không “giả vờ” nữa), hệt như lên sân khấu trình diễn thật.

Việc 3: Tổ chức ngày vui.

- Có thể mời thêm khách là giáo viên hoặc các bạn lớp khác.
- Bầu ra Ban giám khảo gồm đại diện các tổ và đại diện giáo viên. Ban giám khảo này phải có chỗ ngồi trang trọng.
- Ban tổ chức điều khiển việc diễn ra tuần tự các trò chơi đóng vai của các nhóm đã đăng ký.
- Khi cho điểm thì theo đúng như trong sách này đã hướng dẫn, chỉ có ba mức độ: ĐÚNG – HAY – RẤT HAY.
- Các phiếu khen đó được cộng lại ở cuối buổi và được nhận giải theo phương thức sau:

Tất cả các nhóm tham gia đều được giải như nhau, đều được khen ngợi và có phần thưởng.

Có ba giải đặc biệt cho:

- một nhóm đoạt nhiều phiếu Rất Hay
- một bạn nam đạt nhiều phiếu Rất Hay
- một bạn nữ đạt nhiều phiếu Rất Hay.

Bài học cuối năm

TỰ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VĂN

Bạn dùng sách thân mến!

Qua các tiết học, GV đã nhận thấy hệ thống Giáo dục hiện đại chủ trương không cho điểm. Lý giải đơn giản nhất cho việc bỏ các hình thức kiểm tra này là: không thể dùng bài viết 15 phút trả lời câu hỏi “Vì sao phải vệ sinh sạch sẽ?” thay thế cho việc tổ chức cho HS sống thực trong cuộc sống vệ sinh sạch sẽ.

Về nghệ thuật cũng vậy, không thể dùng bài kiểm tra viết 15 phút trả lời câu hỏi “Học Văn có ích lợi gì?” để thay thế cho việc tổ chức hình thành năng lực Văn (năng lực nghệ thuật) của trẻ em – cái năng lực bao gồm cả kiến thức lẫn tình cảm chân thành của các em.

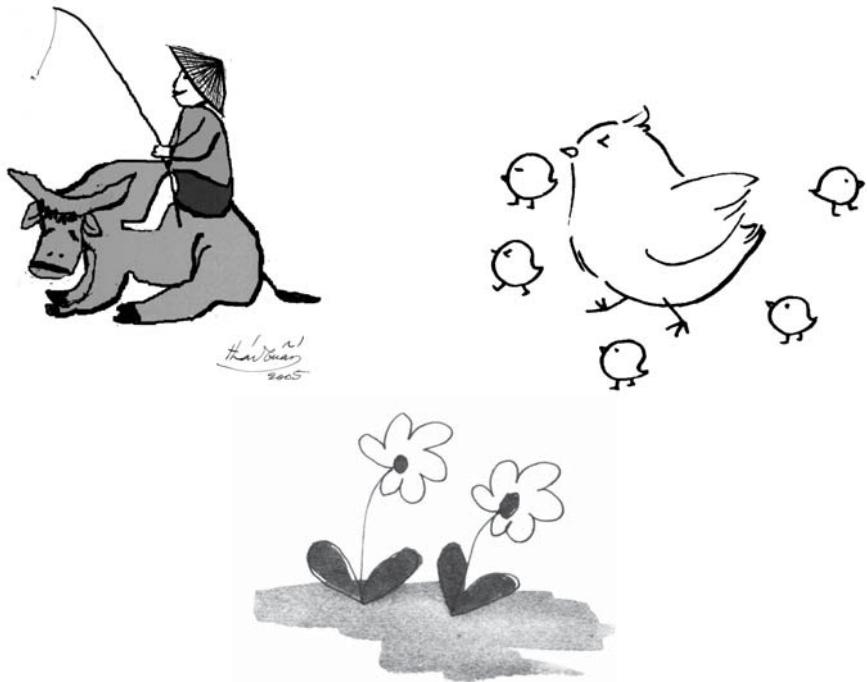
Thay thế cho việc bỏ các bài kiểm tra và mọi hình thức kiểm tra khác, sẽ có hai hình thức đánh giá mà thực chất là tự đánh giá như sau:

Sự hào hứng tham gia thực hiện các việc làm do GV dẫn dắt hàng ngày, thể hiện ít nhất ở chỗ HS biết chắc em đã học được điều gì và trong tiết học sắp tới em sẽ làm công việc gì để biết thêm những cái khác nữa. Nếu HS không hào hứng tham gia “công việc học” với GV, thì người chịu bị “hạ điểm số” và buộc phải thay đổi cách làm việc sẽ phải là người dạy chứ không phải là người học.

BÀI HỌC CUỐI NĂM

TỰ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VĂN CUỐI LỚP 1

Em ngắm kỹ ba hình dưới đây và làm các việc sau:



Việc 1: Em hãy đặt tên cho mỗi hình vừa xem.

Tên hình 1:

Tên hình 2:

Tên hình 3:

Em cùng các bạn trong nhóm đánh giá cách đặt tên của em:

ĐÚNG

HAY

RẤT HAY

Việc 2: Em hãy nói một điều gì đó với MỘT nhân vật trong MỘT hình và ghi ra giấy lời nói đó:

Lời của em:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Em cùng các bạn trong nhóm tự đánh giá lời của em:



ĐÚNG



HAY



RẤT HAY

Việc 3: Em chọn một bạn chơi cùng em, LẤY MỘT HÌNH rồi dựa vào đó đóng vai cảnh trò chuyện, mỗi em được nói hai câu.

Cả lớp xem diễn trò và đánh giá:



ĐÚNG



HAY



RẤT HAY

MỤC LỤC

Lời dẫn bạn dùng sách.....	5
Bài mở đầu CÁC THAO TÁC CHUẨN BỊ	7
Bài 1 ĐÓNG VAI CẢNH NGỘ BẮT GẶP QUANH EM	18
Bài 2 ĐÓNG VAI CẢNH NGỘ PHỨC TẠP	39
Bài 3 ĐÓNG VAI CẢNH NGỘ TRONG TÁC PHẨM NGHỆ THUẬT	50
Bài học cuối năm	84
Mục lục	89